

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 5500154060 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 28/02/2020)

Địa chỉ: Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu,
Tỉnh Sơn La

Điện thoại: (+84-21) 2386 6065 – (+84-21) 2386 9848 Fax: (+84-21) 2386 6184

Website: <http://www.mcmilk.com.vn>

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: **Phạm Hải Nam**

Chức vụ: Đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc

Điện thoại: (+84-21) 2386 6065



MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	6
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
1.1.	Thông tin chung	6
1.2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	6
1.3.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
1.4.	Quá trình tăng vốn	9
2.	Cơ cấu tổ chức Công ty	13
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	13
3.1.	Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).....	14
3.2.	Hội đồng quản trị (HĐQT)	14
3.3.	Ban Kiểm soát (BKS)	15
3.4.	Ban Tổng Giám đốc (TGD).....	16
3.5.	Phòng sản xuất kinh doanh	16
3.6.	Trung Tâm giống, trang trại bò sữa	17
3.7.	Phòng KCS	18
3.8.	Nhà máy sản xuất của Công ty	18
3.9.	Phòng Thị trường.....	19
3.10.	Phòng Tài chính Kế toán	20
3.11.	Phòng Tổ chức Lao động:.....	21
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại (tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài: số lượng và tỷ lệ nắm giữ);	23
4.1.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	23
4.2.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ	23
4.3.	Cơ cấu cổ đông tại ngày 10/11/2020	23
5.	Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	24
6.	Hoạt động kinh doanh.....	24
6.1.	Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm	24



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



6.2.	Chi phí sản xuất	30
6.3.	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	31
6.4.	Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	32
7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	33
7.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	33
7.2.	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty	34
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	35
8.1.	Vị thế của Công ty trong ngành.....	35
8.2.	Triển vọng phát triển của ngành	35
8.3.	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới	37
9.	Chính sách đối với người lao động.....	38
9.1.	Tình hình và số lượng người lao động trong Công ty	38
9.2.	Chính sách đối với người lao động.....	39
10.	Chính sách cổ tức.....	40
11.	Tình hình tài chính.....	41
11.1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	41
11.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	44
12.	Tài sản thuộc sở hữu Công ty	45
12.1.	Tài sản cố định.....	45
12.2.	Tình hình sử dụng đất đai	45
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo.....	47
13.1.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh	47
13.2.	Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh. lợi nhuận và cổ tức nêu trên	47
13.3.	Kế hoạch tăng vốn điều lệ	48
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	48
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán	48
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	49
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	49



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



1.1.	Cơ cấu Hội đồng quản trị.....	49
1.2.	Sơ yếu lí lịch thành viên Hội đồng quản trị.....	49
2.	Ban kiểm soát	56
3.	Ban Tổng Giám đốc.....	60
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	65

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1:	Quá trình tăng vốn điều lệ	10
Bảng 2:	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	23
Bảng 3:	Cơ cấu cổ đông.....	23
Bảng 4:	Doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh	28
Bảng 5:	Cơ cấu chi phí và tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần qua các năm	30
Bảng 6:	Danh sách đăng ký sở hữu trí tuệ nhãn hiệu MocchauMilk.....	31
Bảng 7:	Danh sách đăng ký kiểu dáng công nghiệp sở hữu trí tuệ sản phẩm MocchauMilk ...	32
Bảng 8:	Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	32
Bảng 9:	Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh	33
Bảng 10:	Thị trường sữa miền Bắc Việt Nam	35
Bảng 11:	Tình hình lao động của Công ty	39
Bảng 12:	Thời gian khấu hao của các loại tài sản.....	41
Bảng 13:	Tình hình số dư các khoản phải nộp Nhà nước.....	41
Bảng 14:	Số dư các quỹ giai đoạn 2018 – 09 tháng 2020.....	42
Bảng 15:	Tình hình các khoản phải thu	42
Bảng 16:	Tình hình các khoản phải trả	43
Bảng 17:	Các khoản đầu tư tài chính	43
Bảng 18:	Hàng tồn kho	44
Bảng 19:	Các chỉ tiêu tài chính năm 2018 – 2019	44
Bảng 20:	Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/09/2020	45
Bảng 21:	Danh sách đất đai, nhà xưởng tại ngày 30/09/2020	45
Bảng 22:	Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020.....	47



DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Một số thành tựu Công ty đạt được	9
Hình 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	14
Hình 3: Tác động của điều kiện tự nhiên lên cấu tạo cơ thể bò.....	25
Hình 4: Mô hình hệ thống sản xuất sữa sạch tại Mộc Châu Milk	26
Hình 5: Dây chuyền đóng gói hiện đại theo tiêu chuẩn Thụy Điển.....	27
Hình 6: Quy trình nuôi bò, sản xuất và phân phối	27
Hình 7: Hình ảnh các sản phẩm sữa.....	29
Hình 8: Kim ngạch và cơ cấu nhập khẩu sữa trong 20 năm gần đây.....	36
Hình 9: Sản lượng tiêu thụ sữa tại một số nước Châu Á và tốc độ tăng trưởng ngành sữa Việt Nam.....	36



NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU**
- Tên tiếng Anh: **MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JOINT STOCK COMPANY**
- Trụ sở chính: **Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam.**
- Điện thoại: **02123866065 – 02123869848** ; Fax: **02123866184**
- Website: www.memilk.com.vn
- Email: mocchaumilk@memilk.com.vn
- Logo:



- Giấy CNĐKDN: **số 5500154060 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 28/02/2020**
- Tài khoản mở tại: **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn – huyện Mộc Châu**
- Số tài khoản: **7902211000001**
- Vốn điều lệ đăng ký: **668.000.000.000 VND (Sáu trăm sáu mươi tám tỷ đồng)**
- Vốn điều lệ thực góp: **668.000.000.000 VND (Sáu trăm sáu mươi tám tỷ đồng)**
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Hải Nam – Chức vụ: Tổng Giám đốc**
- Ngày trở thành công ty đại chúng: **tháng 9 năm 2008 (Căn cứ chấp thuận của UBCK)**
- Ngành nghề kinh doanh chính: **Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa**

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: **cổ phần phổ thông**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phần**
- Mã chứng khoán: **MCM**



- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 66.800.000 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Các ngành, nghề kinh doanh hiện tại của Công ty không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 ngày 17/07/2020 về việc cho phép nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu tới 100% vốn điều lệ của Công ty.

Công ty đã nộp hồ sơ xin tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) nhưng chưa nhận được chấp thuận từ UBCKNN. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu trước khi nhận được chấp thuận từ UBCKNN là 49% theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 123/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1958: Mộc Châu Milk ra đời

08/04/1958: Nông trường Quân đội Mộc Châu được thành lập với nhiệm vụ chăn nuôi bò sữa, cung cấp con giống bò sữa, sản xuất chế biến các sản phẩm từ sữa, sản xuất thức ăn chăn nuôi.

08/05/1959: Bác Hồ lên thăm Nông trường Mộc Châu

1974 – 1976: Món quà từ nhân dân CUBA

Chủ tịch Fidel Castro tặng Mộc Châu Milk 884 con bò và giúp xây dựng 10 trại bò, 01 trại bê và một số trại vắt sữa.

1983 - 1985: Phát triển vượt trội

Đây là giai đoạn Mộc Châu Milk phát triển vượt trội, đỉnh điểm đạt 2.800 con bò và sản xuất 3.200 tấn sữa.

1989 – 1990: Quyết định “Vượt rào”

Mộc Châu Milk đã áp dụng chính sách khoán bò sữa về từng hộ dân, đã thành công với nhiều kết quả vượt trội, mô hình khoán hộ được nhân rộng, đàn bò tăng mạnh về số lượng và chất lượng.

2001: Quỹ bảo hiểm vật nuôi

Mộc Châu Milk thực hiện “Quỹ bảo hiểm vật nuôi” giúp người nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, tăng thêm đàn bò và mở rộng quy mô.

2003: Nhà máy chế biến sữa tiệt trùng (“UHT”) đầu tiên

Mộc Châu Milk xây dựng thành công nhà máy UHT đầu tiên vào năm 2003.

Lần đầu tiên Công ty tổ chức Hội thi “Hoa Hậu Bò Sữa” tại thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đây là sự kiện tôn vinh ngành chăn nuôi bò sữa, đồng thời cũng là ngày hội truyền thống với nét đẹp văn hóa độc đáo của mảnh đất Mộc Châu.

2005: Chuyển đổi sang Công ty cổ phần



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Công ty CP Giống bò sữa Mộc Châu chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 2403000046 ngày do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp ngày 29/12/2004. MCM bắt đầu chuyển đổi mô hình quản lý từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần theo Quyết định số 3306/QĐ/BNN-TTCB ngày 28/09/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn với vốn điều lệ khi cổ phần hóa là 7,1 tỷ đồng trong đó Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam (là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước tại thời điểm đó) nắm giữ 51%.

2010: Trung tâm giống số 1

Năm 2010, Mộc Châu Milk khánh thành Trung tâm giống số 1 với quy mô 500 con.

2012: Trung tâm giống số 2

Năm 2012, Mộc Châu Milk khánh thành Trung tâm giống số 2 với quy mô 1000 con.

2013: Khánh thành nhà máy thức ăn chăn nuôi tổng hợp (TMR)

Năm 2013, Mộc Châu Milk khánh thành nhà máy thức ăn chăn nuôi tổng hợp đầu tiên ở Việt Nam đảm bảo nguồn thức ăn cho bò.

2014: Trung tâm giống số 3

Năm 2014, Mộc Châu Milk khánh thành Trung tâm giống số 3 với quy mô 500 con.

2017: Tái định vị thương hiệu

Năm 2017, Mộc Châu Milk tập trung tái định vị thương hiệu vươn tầm thương hiệu quốc gia, phát triển mạnh mẽ trên nền tảng lâu đời của mình.

Hiện nay MCM đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 11 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp ngày 28/02/2020 với số vốn điều lệ là 668 tỷ đồng.

Một số giải thưởng chính công ty đã đạt được:

- Huân chương lao động hạng III năm 2012
- Huân chương lao động hạng II năm 2016
- Giải thưởng bông lúa vàng 2012, 2015
- Hàng năm các sản phẩm của công ty được tôn vinh hàng Việt Nam chất lượng cao.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

SSI

Hình 1: Một số thành tựu Công ty đạt được



1.4. Quá trình tăng vốn

Kể từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 08 đợt tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vào các dự án trong đó có 03 đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và 05 đợt phát hành cổ phiếu thưởng.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Bảng 1: Quá trình tăng vốn điều lệ

Đơn vị: nghìn đồng

Lần	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	Tháng 03/2007	10.000.700	17.100.700	Tổng số cổ phiếu phát hành thêm là 100.007 cổ phiếu với mệnh giá 100.000 đồng/cổ phiếu trong đó chào bán cho các đối tượng sau: - Nhà nước: 51% tổng số lượng cổ phần chào bán - Cổ đông hiện hữu còn lại: 28,5% tổng số lượng cổ phần chào bán (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,85 cổ phần phát hành thêm) - Cổ đông chiến lược: 20,%% tổng số lượng cổ phần chào bán	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 24/03/2007; - GCNĐKKD số 2403000046 đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 30/07/2007
2	Tháng 11/2008	17.000.000	34.100.700	Tổng số cổ phiếu phát hành thêm là 1.700.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu trong đó chào bán cho các đối tượng sau: - Nhà nước: 51% tổng số lượng cổ phần chào bán tương đương 867.000 cổ phần - Cổ đông hiện hữu còn lại: 536.300 cổ phần (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,64 cổ phần phát hành thêm) - Cổ đông chiến lược: 296.700 cổ phần	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 186NQ/GBS/2008 ngày 01/09/2008; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 03/11/2008
3	Tháng 04/2010	34.100.700	68.201.400	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 1	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 274NQ/GBS/2009 ngày



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Lần	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				cổ phần phát hành thêm)	21/12/2009; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 28/04/2010
4	Tháng 07/2011	100.259.060	168.460.460	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1,47 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 1,47 cổ phần phát hành thêm)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 110NQĐ/GBS/2011; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 04/07/2011
5	Tháng 08/2012	100.000.000	268.460.460	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:0,593611 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,593611 cổ phần phát hành thêm)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 133QĐ/GBS/2012 ngày 26/07/2012; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 03/08/2012.
6	Tháng 09/2013	100.000.000	368.460.460	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:0,37249 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,37249 cổ phần phát hành thêm)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 62NQ/CPGBS/2013 ngày 06/04/2013; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 15/09/2013



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Lần	Thời điểm tăng vốn	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
7	Tháng 11/2015	200.000.000	568.460.460	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:0,542799 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,542799 cổ phần phát hành thêm)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 206/NQĐCĐ/GBS/2015 ngày 26/10/2015; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 06/11/2015
8	Tháng 09/2019	99.539.540	668.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:0,1751 (cổ đông hiện hữu nắm giữ 1 cổ phần được quyền mua 0,1751 cổ phần phát hành thêm)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 115/NQ/ĐHĐCĐ/2019 ngày 30/06/2019; - GCNĐKKD số 5500154060 đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 16/09/2019



Các đợt tăng vốn của Công ty đã được báo cáo với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La theo đúng quy định. Tuy nhiên Công ty chưa làm các thủ tục xin chấp thuận từ UBCKNN theo quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng cho 07 đợt tăng vốn từ tháng 11/2008 đến tháng 09/2019 như đã trình bày trong Bảng 1 “Quá trình tăng vốn điều lệ”. Ngày 20/10/2020, UBCKNN đã ra Quyết định số 678/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu với mức phạt là 545 triệu đồng bao gồm các hành vi vi phạm như sau

- Báo cáo không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật đối với: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; Báo cáo thường niên năm 2018; Nghị quyết, Biên bản và tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Công ty chưa đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán theo quy định.
- Thực hiện phát hành thêm cổ phiếu vào năm 2019 nhưng không đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Theo quy định của Điều 6 Luật Xử lý Vi phạm Hành chính số 15/2012/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 20/06/2012, thời hạn xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán là 2 năm kể từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm. Do vậy các đợt chào bán của MCM đã thực hiện từ năm 2015 trở về trước đã hết thời hiệu xử lý vi phạm tại thời điểm hiện tại.

Ngày 21/10/2020 Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp phạt với UBCKNN.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

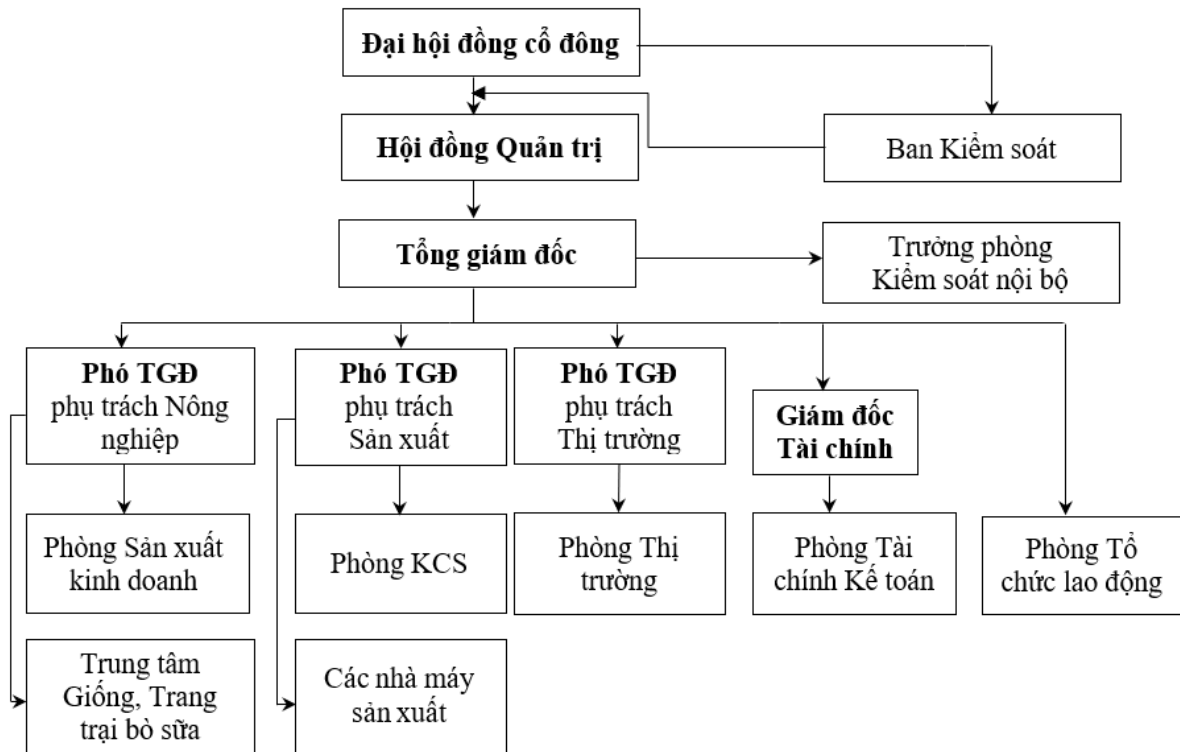
Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ-con trong đó công ty mẹ của MCM là Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam – CTCP chiếm 51% vốn góp của MCM. MCM không có công ty con và công ty liên kết.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần được quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Trải qua quá trình phát triển, bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu như sau:



Hình 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



3.1. Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua bổ sung, sửa đổi Điều lệ.
- Thông qua định hướng phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát và báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Quyết định mức cổ tức được thanh toán hàng năm cho các cổ đông;
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ và luật doanh nghiệp.

3.2. Hội đồng quản trị (HĐQT)

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;



- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác của Công ty và quyết định mức lương và các quyền lợi khác của họ;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể, phá sản Công ty;
- Hoàn thiện và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền; giá chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền; quyết định phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, trái phiếu không kèm chứng quyền;
- Quyết định giá chào bán cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;
- Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.3. Ban Kiểm soát (BKS)

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
- Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành doanh nghiệp, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;



- Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3.4. Ban Tổng Giám đốc (TGD)

Tổng giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động khác của Công ty;
- Kiến nghị về số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết để thực hiện các thông lệ quản lý tốt nhất cũng như các cơ cấu do Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn cho Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của người lao động;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

3.5. Phòng sản xuất kinh doanh

Công tác quản lý ngành nông nghiệp.

- Tham mưu và giúp việc cho Tổng giám đốc về lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thụ tinh nhân tạo, quản lý hợp đồng.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành chăn nuôi mang lại hiệu quả cao.
- Tiếp cận các tiêu chuẩn kỹ thuật mới về thú ý, chăn nuôi, giống, trồng trọt, đồng cỏ, an toàn vệ sinh sinh học và chất lượng hàng hóa sản phẩm.



- Triển khai và hỗ trợ việc áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật mới đến các Đơn vị trực thuộc, hộ dân.
- Tổng hợp và phân tích hoạt động từ báo cáo, số liệu hoạt động chuyên môn về thú y, chăn nuôi, giống, trồng trọt, đồng cỏ và chất lượng hệ thống.
- Quản lý hợp đồng sản xuất của các hộ về đàn bò, đất đai, sữa tươi nguyên liệu.
- Quản lý ngành kỹ thuật chăn nuôi thú y, thụ tinh nhân tạo. Chịu trách nhiệm về công tác An toàn dịch bệnh, An toàn thực phẩm.
- Chủ trì cùng Nhà máy sữa, Ban KCS kiểm tra sản xuất các hộ về An toàn dịch bệnh, An toàn thực phẩm, Xử lý chất thải
- Cập nhật các quy định nhà nước về quản lý chăn nuôi bò sữa, xây dựng các kế hoạch hành động và triển khai thực hiện để đảm bảo tính tuân thủ các quy định.

Công tác vật tư và xuất hóa đơn bán hàng

- Chịu trách nhiệm cung ứng vật tư sản xuất cho các nhà máy, phòng ban, đơn vị.
- Xây dựng chiến lược và chính sách liên quan đến các hoạt động mua hàng (bao gồm chính sách NVL, chính sách giá, tồn kho, v.v...) trong toàn Công ty đảm bảo đáp ứng việc cung ứng nguyên vật liệu, hàng hóa theo mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Lựa chọn, đánh giá, duy trì hợp đồng và quản lý nhà cung cấp của Công ty.
- Thực hiện đặt hàng, đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo kế hoạch và kịp thời cho những thay đổi (mùa vụ, dịch chuyển hoặc tăng giảm năng lực sản xuất).
- Xác định, đánh giá và tận dụng những cơ hội có thể giảm chi phí thu mua bằng cách cải tiến mô hình thu mua và các kênh cung ứng.
- Chịu trách nhiệm về xây dựng kế hoạch sản xuất để đảm bảo đáp ứng hàng hóa cho thị trường theo kế hoạch tiêu thụ nội địa, gia công và xuất khẩu cho Công ty.
- Hoạch định chính sách nhà cung cấp; tổ chức công tác lựa chọn, đánh giá và quản lý nhà cung cấp.
- Cung ứng các vật tư, tổ chức các dịch vụ kỹ thuật chăn nuôi thú y cho các hộ chăn nuôi.

3.6. Trung Tâm giống, trang trại bò sữa

- Chăn nuôi và phát triển đàn bò hạt nhân cao sản, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến vào sản xuất và chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật chăn nuôi.
- Tổ chức sản xuất, trồng cỏ và thu hoạch cỏ, cây thức ăn theo mùa vụ; chăm sóc nuôi dưỡng tốt đàn bò bê.
- Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến vào sản xuất.
- Tạo đàn hạt nhân cao sản, nhân giống tạo ra những con giống có ngoại hình đẹp, có năng suất sản lượng, chất lượng sữa cao.
- Quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản: cơ sở hạ tầng, chuồng trại, máy móc thiết bị, trang thiết bị về các vấn đề sử dụng, bảo trì bảo dưỡng, tiêu hao năng lượng, hiệu suất sử dụng. Chịu



trách nhiệm về an toàn lao động; an toàn vệ sinh thực phẩm; các quy định về môi trường; phòng chống cháy nổ và phòng cháy chữa cháy tại Trung tâm, tại trang trại bò sữa.

- Triển khai và kiểm soát việc thực hiện chăn nuôi theo tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.

3.7. Phòng KCS

- Hỗ trợ các đơn vị thực hiện và duy trì sự phù hợp của hệ thống quản lý chất lượng (ISO, VietGAP, HACCP...)
- Kiểm soát, đánh giá chất lượng các nguồn cung cấp nguyên liệu, các Nhà cung cấp thức ăn chăn nuôi bò sữa cho hộ chăn nuôi và các trang trại nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và an toàn vệ sinh thực phẩm trong chuỗi sản xuất sữa của Mocchaumilk.
- Quản lý và duy trì danh mục sản phẩm đã được sản xuất và kinh doanh trên thị trường.
- Thực hiện công bố sản phẩm đảm bảo cho việc lưu hành của sản phẩm trên thị trường theo luật định
- Quản lý và thiết lập YCKT nguyên vật liệu, sản phẩm cho hoạt động kiểm tra chất lượng và phối hợp với nhà máy trong việc sản xuất sản phẩm mới và ổn định chất lượng sản phẩm
- Quản lý thông tin thiết kế nhãn / bao bì sản phẩm
- Thiết lập, quản lý, giám sát thực hiện quy trình đảm bảo chất lượng và các công việc khác liên quan đến bảo đảm chất lượng.
- Bảo đảm chất lượng thành phẩm đạt tiêu chuẩn đề ra cũng như tuân thủ theo công bố chất lượng của sản phẩm thông qua việc kiểm soát chất lượng từ nguyên liệu đến thành phẩm.
- Công bố chất lượng các sản phẩm sản xuất và công bố hợp quy các sản phẩm theo quy định của pháp luật.
- Kiểm tra báo cáo xử lý khiếu nại khách hàng liên quan đến chất lượng sản phẩm.
- Kiểm nghiệm các sản phẩm theo yêu cầu, mẫu nước cấp, nước thải bên ngoài theo định kỳ và quản lý giấy phép khai thác nước ngầm, giấy phép xả thải ra môi trường.

3.8. Nhà máy sản xuất của Công ty

Công ty có nhà máy sản xuất sữa và nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi:

Nhà máy sản xuất sữa:

- Tổ chức sản xuất và kiểm soát định mức các sản phẩm theo kế hoạch Công ty giao; đảm bảo số lượng, chất lượng và thời gian quy định.
- Quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản: cơ sở hạ tầng, nhà xưởng kho tàng, máy móc thiết bị, trang thiết bị về các vấn đề sử dụng, bảo trì bảo dưỡng, tiêu hao năng lượng, hiệu suất sử dụng ... Chịu trách nhiệm về an toàn lao động; an toàn thực phẩm; các quy định về môi trường; phòng chống cháy nổ và phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy.
- Triển khai và kiểm soát việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn mà Công ty áp dụng.
- Đảm bảo an ninh trật tự trong Nhà máy, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ.



- Thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất.
- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các phong trào thi đua, chương trình tiết kiệm, chương trình sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.

Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi

- Tổ chức sản xuất thức ăn tổng hợp, thức ăn tinh đảm bảo chất lượng, số lượng cung cấp cho Trung tâm Giống, trang trại bò sữa của Công ty và cung cấp cho các hộ chăn nuôi theo nhu cầu.
- Tổ chức sản xuất và kiểm soát định mức các sản phẩm theo kế hoạch Công ty giao; đảm bảo số lượng, chất lượng và thời gian quy định.
- Quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản: cơ sở hạ tầng, nhà xưởng kho tàng, máy móc thiết bị, trang thiết bị về các vấn đề sử dụng, bảo trì bảo dưỡng, tiêu hao năng lượng, hiệu suất sử dụng ... Chịu trách nhiệm về an toàn lao động; an toàn thực phẩm; các quy định về môi trường; phòng chống cháy nổ và phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy.
- Triển khai và kiểm soát việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn mà Công ty áp dụng.
- Quản lý, sử dụng và bảo quản toàn bộ tài sản, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, tiền vốn và lao động một cách có hiệu quả và tiết kiệm, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ sản xuất theo kế hoạch được giao.
- Định kỳ kiểm soát, đánh giá chất lượng thức ăn, tổng hợp ý kiến phản ánh của các hộ về chất lượng và dịch vụ.
- Đảm bảo an ninh trật tự trong Nhà máy, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ.
- Thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất.
- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các phong trào thi đua, chương trình tiết kiệm, chương trình sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.

3.9. Phòng Thị trường

Lĩnh vực marketing:

- Bộ phận Marketing có trách nhiệm hoạch định, phát triển và thực hiện các chiến lược, kế hoạch marketing cho toàn Công ty.
- Hoạch định và xây dựng chiến lược marketing cho từng nhãn hiệu, phù hợp với chiến lược kinh doanh chung của toàn Công ty, bao gồm xây dựng cấu trúc thương hiệu, định vị phân khúc thị trường, định hướng phát triển sản phẩm, chiến lược giá, khuyến mại.
- Xây dựng các chương trình, các chiến dịch marketing
- Trên cơ sở xác định nhu cầu thị trường, đề xuất và phối hợp với Ban phát triển sản phẩm mới trong việc phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm mới.



- Phối hợp và đề xuất với Pháp chế, Ban KCS trong việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa tại thị trường trong nước và nước ngoài.
- Lập ngân sách, và quản lý việc sử dụng ngân sách marketing hiệu quả cho các hoạt động marketing.
- Thực hiện thu thập các thông tin nghiên cứu thị trường, phân tích dữ liệu, theo dõi các hoạt động của đối thủ cạnh tranh, nhằm phân tích tình hình thị trường.
- Phối hợp với các bộ phận để triển khai các chiến dịch truyền thông, xây dựng thương hiệu, hình ảnh sản phẩm của Công ty.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Khối Kinh Doanh có trách nhiệm hoạch định chiến lược kinh doanh, xây dựng và thực thi kế hoạch kinh doanh;
- Tổ chức, xây dựng và phát triển hệ thống phân phối, xây dựng chiến lược và kế hoạch chăm sóc, phát triển hệ thống khách hàng trong thị trường nội địa nhằm đảm bảo về các kế hoạch về doanh số, sản lượng, thị phần và lợi nhuận của Công ty trong từng thời kỳ.

3.10. Phòng Tài chính Kế toán

- Phòng Tài chính - Kế toán chịu trách nhiệm quản lý nguồn vốn tài chính của Công ty, quản lý ngân sách, thực hiện công tác kế toán và công tác thuế theo quy định hiện hành.
- Tổ chức, xây dựng hệ thống kế toán cho toàn Công ty.
- Quản lý về mặt chuyên môn của các bộ phận kế toán ở đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện hạch toán kế toán theo quy định của Luật kế toán, các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các văn bản hướng dẫn quy định của Nhà nước Việt Nam hoặc theo chuẩn mực kế toán quốc tế.
- Thiết lập và ban hành các quy định, quy trình nghiệp vụ về hạch toán kế toán áp dụng trên toàn Công ty.
- Thực hiện lập và trình bày báo cáo tài chính toàn Công ty.
- Đăng ký, kê khai, quyết toán các loại thuế và các khoản phải nộp cho ngân sách nhà nước.
- Khai báo thuế xuất, nhập khẩu cho toàn bộ hàng hóa xuất nhập khẩu, máy móc thiết bị, vật tư theo các quy định, pháp luật hiện hành.
- Thiết lập và ban hành quy định về lập và quản lý ngân sách Công ty
- Chủ trì việc lập kế hoạch ngân sách năm toàn Công ty
- Thực hiện tổng hợp kế hoạch ngân sách năm và theo dõi thực hiện ngân sách năm của Công ty.
- Thực hiện công tác kế toán quản trị chi phí liên quan đến giá thành sản xuất
- Thiết lập và ban hành quy định về tài chính và nguồn vốn của Công ty.
- Lập kế hoạch dự báo dòng tiền hàng năm của Công ty.
- Thực hiện phân tích, đánh giá và theo dõi tình hình sử dụng vốn lưu động



- Thực hiện phân tích và đề xuất các phương án trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông
- Thực hiện phân tích và đề xuất các phương án huy động (vay, phát hành cổ phiếu, trái phiếu, đáp ứng nhu cầu về vốn ngắn, và dài hạn cho sự phát triển của Công ty
- Thực hiện các thủ tục nhận thu hồi vốn góp, nhận cổ tức, nhận phần lợi nhuận được chia từ các đơn vị mà Công ty có tham gia đầu tư.
- Đánh giá hiệu quả tài chính. Thực hiện toàn bộ các hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR)
- Người công bố thông tin duyệt đến UBCKNN, HOSE, VSD, bộ phận quản lý trang web của Công ty để công bố kịp thời theo qui định.
- Phụ trách toàn bộ công tác Quan hệ nhà đầu tư và quản lý cổ đông chưa lưu ký.
- Thực hiện các thủ tục theo qui định với UBCKNN, Sở giao dịch Chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán liên quan đến việc trả cổ tức, phát hành cổ phiếu, giao dịch cổ phiếu quỹ, tổ chức đại hội đồng cổ đông.

3.11. Phòng Tổ chức Lao động:

Phòng Tổ chức Lao động chịu trách nhiệm trong việc quản lý nguồn nhân lực của toàn Công ty; Thực hiện các chế độ cho CBCN và người lao động; truyền thông nội bộ; pháp chế; quản lý các hoạt động hành chính tổng hợp, công tác văn thư, công tác bảo vệ an ninh trật tự, dân quân tự vệ, phòng chống cháy nổ của Công ty, công tác y tế, công tác an toàn lao động.

Công tác Nhân sự:

- Quản lý nguồn nhân lực và điều hành các hoạt động về nhân sự của toàn Công ty.
- Phối hợp với các bộ phận trong Công ty để thiết lập và đề ra các kế hoạch và chiến lược để phát triển nguồn nhân lực.
- Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo; điều hành và tổ chức triển khai các hoạt động tuyển dụng, đào tạo và phát triển, đánh giá năng lực nhân viên, chế độ lương - khen thưởng - phúc lợi.
- Thực hiện các chương trình phát triển đội ngũ nhằm tạo dựng nguồn nhân lực tài năng để đáp ứng các yêu cầu chiến lược của Công ty.
- Tư vấn cho Ban Điều hành các hoạt động nhân sự để xây dựng văn hóa Công ty đồng thời tạo ra môi trường làm việc năng động và chuyên nghiệp.
- Xây dựng nội quy, thỏa ước lao động tập thể, chính sách về nhân sự cho toàn Công ty.
- Tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện các quy chế, chính sách về nhân sự phù hợp với thực tế của Công ty và với quy định, chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chịu trách nhiệm thỏa thuận, soạn lập và ký kết hợp đồng với người lao động.
- Thực hiện việc tính toán các khoản lương và thu nhập của nhân viên, thực hiện thanh quyết toán thuế thu nhập cá nhân và các khoản khấu trừ khác theo quy định của các chính sách thuế và quy định hiện hành.



- Theo dõi công tác thu nộp các khoản BHXH, BHTN, BHYT và quyết toán với Cơ quan BHXH. Quản lý, chi nộp, hoàn trả các khoản đã khấu trừ của người lao động: thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp... và các khoản khác theo đúng quy định.

Công tác Hành chính quản trị:

- Phục vụ hội nghị, tiếp khách; chuẩn bị công tác hành chính trong các ngày lễ, ngày tết, hội nghị theo yêu cầu của công ty;
- Thực hiện và tổng hợp công tác thi đua khen thưởng của công ty theo quy định;
- Theo dõi công tác chăm sóc sức khỏe và định kỳ hàng năm tổ chức khám sức khỏe cho CBCN – người lao động;
- Xây dựng kế hoạch và cấp phát bảo hộ lao động đúng quy định của công ty.
- Quản lý và thực hiện công tác dân quân tự vệ, công tác bảo vệ an ninh trật tự, công tác phòng cháy chữa cháy tại văn phòng Công ty và các Nhà máy
- Quản lý, sử dụng con dấu của công ty theo đúng quy định của pháp luật;

Công tác truyền thông nội bộ:

- Xây dựng các chương trình, hoạt động nội bộ và truyền thông các giá trị văn hóa, thông điệp lãnh đạo, định hướng và chính sách của Công ty đến nhân viên.
- Phối hợp với các Phòng ban liên quan để cùng xây dựng và triển khai các hoạt động về văn hóa doanh nghiệp, nguyên tắc ứng xử, hành vi trong tổ chức.
- Tổ chức các hoạt động phong trào, sự kiện nhằm gia tăng sức mạnh đoàn kết nội bộ, nâng cao thương hiệu về môi trường làm việc.

Bộ phận pháp chế:

- Tổ chức thực hiện và cung cấp tư vấn, hỗ trợ pháp lý liên quan đến tất cả các hoạt động của Công ty và đơn vị trực thuộc.
- Tổ chức việc soạn lập, soát xét hợp đồng, thỏa thuận, văn bản giao dịch của Công ty.
- Thực hiện, quản lý việc thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đầu tư, giấy phép hoạt động của Công ty và đơn vị trực thuộc.
- Cập nhật quy định pháp luật mới, đưa ra ý kiến, phân tích pháp lý đối với các văn bản pháp luật mới có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.
- Tham gia cung cấp các số liệu và/hoặc đánh giá rủi ro tuân thủ cho mục đích quản lý rủi ro tuân thủ của Công ty.
- Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phân quyền, chính sách, quy chế, quy định, thủ tục, hợp đồng và cam kết mẫu... phù hợp với đặc điểm và hoạt động của Công ty.
- Đảm bảo các vấn đề pháp lý cho Công ty liên quan đến cơ chế ủy quyền, các vấn đề pháp lý trong hợp đồng/thỏa thuận/ cam kết và quản lý các nghĩa vụ cam kết trách nhiệm của Công ty. Thực hiện việc quản lý các ủy quyền, cam kết trách nhiệm.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



- Thực hiện quản lý, đăng ký quyền sở hữu cho các tài sản sở hữu trí tuệ. Thực hiện đăng ký, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty và quản lý giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- 4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại (tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài: số lượng và tỷ lệ nắm giữ);**
Căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/11/2020 thì cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu như sau:

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Tên	Giấy chứng nhận ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ /VĐL thực góp
Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam – CTCP	Số 0100104443 đăng ký lần đầu ngày 30/06/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 29/10/2020	519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	34.068.164	51%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 10/11/2020 của Công ty

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Không có

4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 10/11/2020

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ % / VĐL thực góp
I. Cổ đông trong nước	527	66.790.000	99,98%
- Cổ đông tổ chức	5	37.989.153	56,87%
- Cổ đông cá nhân	522	28.800.847	43,11%
II. Cổ đông nước ngoài	2	10.000	0,02%
- Cổ đông tổ chức	-	-	-
- Cổ đông cá nhân	2	10.000	0,02%
III. Cổ phiếu quỹ	-	-	-



Tổng cộng	529	66.800.000	100%
------------------	------------	-------------------	-------------

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 10/11/2020 của Công ty

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty mẹ: Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP (“VLC”)

- Địa chỉ: 519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100104443, cấp lần đầu ngày 30/6/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 29/10/2020.
- Vốn điều lệ: 631.010.000.000 đồng
- Tỷ lệ nắm giữ: 34.068.164 cổ phần tương đương 51% vốn điều lệ của Công ty.
- Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính của VLC là sản xuất chăn nuôi, chế biến và kinh doanh các sản phẩm chăn nuôi

Công ty con: Không có

Công ty liên kết: Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu có trụ sở chính tại cao nguyên Mộc Châu, tỉnh Sơn La và hoạt động chính trong lĩnh vực chế biến sữa nước, sữa chua ăn, sữa chua uống, bánh sữa, phô mai, váng sữa, bơ và các sản phẩm từ sữa khác. Với lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng lý tưởng của cao nguyên Mộc Châu tỉnh Sơn La, MCM hiện sở hữu đàn bò sữa hơn 2.000 con tại trang trại và 24.500 con thông qua việc liên kết chặt chẽ với hơn 500 hộ nông dân chăn nuôi bò sữa và có ba trung tâm giống bò sữa lớn. Quy mô đàn bò của Mộc Châu Milk tăng trưởng trung bình 12 – 15 %/năm và năng suất bình quân đạt trên 25 lít sữa/con/ngày.

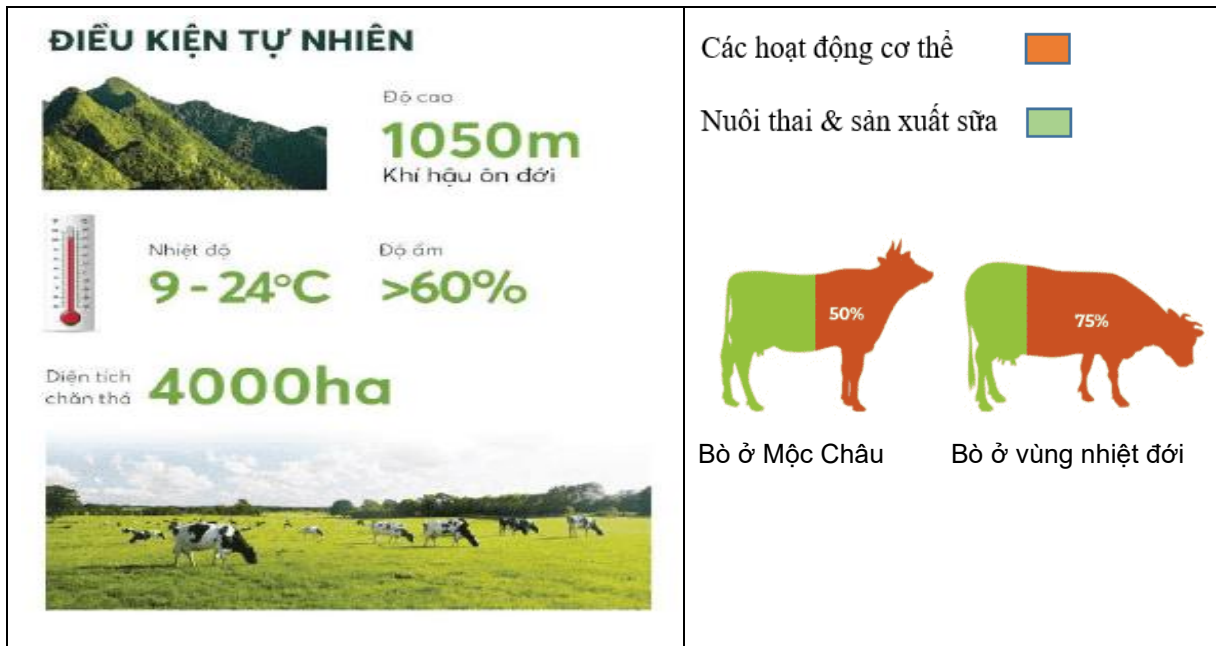
Giới thiệu về địa danh Mộc Châu, Sơn La

Cao nguyên Mộc Châu nằm cách thủ đô Hà Nội gần 200km về phía Tây Bắc, được thiên nhiên ưu đãi ban tặng đất đai màu mỡ, khí hậu quanh năm trong lành mát mẻ. Theo nhiều chuyên gia chăn nuôi đánh giá: cùng với Đà Lạt, Mộc Châu là vùng đất hiếm hoi tại Việt Nam có khí hậu ôn đới, là nơi phù hợp nhất để có thể phát triển đàn bò sữa quy mô lớn.

Với khí hậu lý tưởng như vậy, đàn bò giảm thiểu quá trình thải nhiệt do nhiệt độ tăng cao, giúp tăng khả năng sinh sản và cho sữa ở bò. Trong môi trường ôn đới ở Mộc Châu, bò chỉ sử dụng khoảng 50% lượng thức ăn cho các hoạt động của cơ thể, còn lại là để nuôi thai và sản xuất sữa, trong khi con số này ở bò nhiệt đới là 75%.



Hình 3: Tác động của điều kiện tự nhiên lên cấu tạo cơ thể bò



Hoạt động sản xuất chính của Công ty bao gồm: (i) Chế biến sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa; (ii) Chế biến thức ăn chăn nuôi và (iii) Các sản phẩm, dịch vụ khác trong đó hoạt động chế biến sản xuất sữa là hoạt động chính, đem lại nguồn thu chính cho Công ty. Không chỉ đặt mục tiêu tăng trưởng trong kinh doanh, Mộc Châu Milk còn hướng tới việc phát triển nông nghiệp bền vững, góp phần vào phát triển ngành nông nghiệp nước nhà, thay đổi diện mạo của nông thôn Việt Nam.

Tôn chỉ làm sữa “Sạch từ đồng cỏ đến bàn ăn”

Sạch từ đồng cỏ đến từng ly sữa từ lâu đã trở thành tôn chỉ nghề của hàng trăm nông hộ trên thảo nguyên xanh. Nhiều năm trước, nông dân nơi đây đã đua nhau làm nông nghiệp sạch, cơ giới hóa máy móc 100%, tiên phong chăn nuôi theo mô hình VietGAP. Toàn bộ các khâu từ trồng cỏ không sử dụng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu đến việc chăm sóc đàn bò không sử dụng hormone tăng trưởng, không dư lượng kháng sinh... Thêm vào đó, với địa hình nằm trên thảo nguyên rộng lớn, Mộc Châu phù hợp cho việc phát triển các đồng cỏ làm nguồn thức ăn dồi dào cho bò. Cỏ hay thực vật ở vùng ôn đới có giá trị dinh dưỡng, độ tiêu hóa cao hơn và thường tích trữ các dưỡng chất tốt hơn vùng nhiệt đới. Vì vậy đây là nguồn thức ăn tại Mộc Châu Milk luôn đảm bảo chất lượng tốt và bền vững. Cho đến nay, toàn bộ các trang trại Mộc Châu Milk đều được công nhận đạt chuẩn VietGAP, tuân thủ 73 tiêu chí để cho ra nguồn sữa tươi nguyên liệu có chất lượng cao nhất.

Hệ thống sản xuất sữa sạch

Sữa tươi thanh trùng và sữa tươi tiệt trùng nguyên chất 100% tự nhiên đã gắn liền với thương hiệu Mộc Châu Milk sáu thập kỷ nay. Mỗi ngày, Mộc Châu Milk cung cấp ra thị trường hơn 250 tấn sữa tươi. Sản phẩm chủ lực này cũng là lợi thế khác biệt của doanh nghiệp so với các



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



đổi thủ khác trên thị trường. Với hệ thống phân phối trải dài từ Bắc vào Nam, các kênh phân phối và hơn 60.000 điểm bán lẻ trên toàn quốc, Mộc Châu Milk đã và đang trao tận tay người tiêu dùng những sản phẩm sữa tươi sạch, mát lạnh và giàu dinh dưỡng từ thảo nguyên xanh.

Hình 4: Mô hình hệ thống sản xuất sữa sạch tại Mộc Châu Milk



Để đảm bảo nguồn sữa nguyên liệu giữ trọn sự tươi ngon, Công ty xây dựng 15 Trung tâm thu mua sữa tươi, với bán kính với các nông hộ không quá 1km. Sữa tươi vắt ra trong vòng 30 phút sẽ được đem đến các trung tâm thu mua và được bảo quản trong các tank bảo ôn ở nhiệt độ 4oC, sau đó chuyển đến nhà máy với dây chuyền chế biến được nhập khẩu từ Tetrapak (Thụy Điển), đóng gói tự động hóa và hoàn toàn vô trùng, công suất 100.000 hộp/giờ, trung bình sản xuất 200 tấn/ ngày, tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và HACCP 2003.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Hình 5: Dây chuyền đóng gói hiện đại theo tiêu chuẩn Thụy Điển



**ĐỐI TÁC TETRA PAK
NHÀ CUNG CẤP CÁC GIẢI PHÁP ĐÓNG GÓI
SỐ MỘT VIỆT NAM**

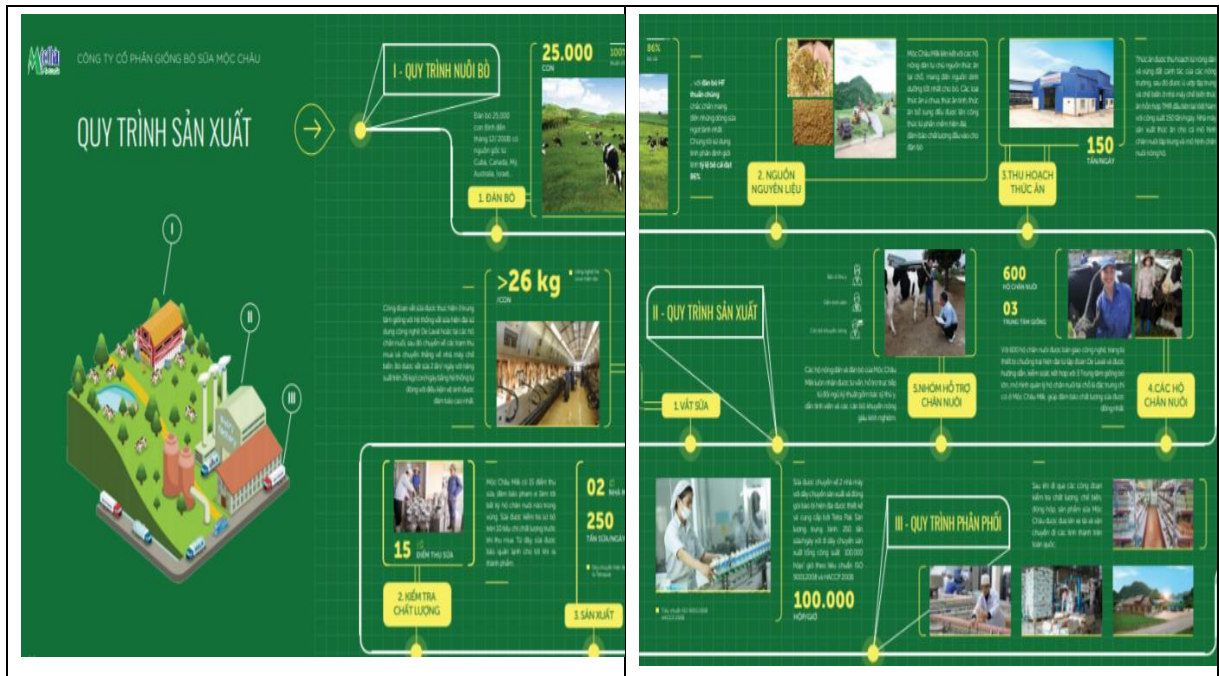
Tất cả các sản phẩm của Mộc Châu Milk đều đảm bảo 100% tươi sạch, thơm ngon và được sản xuất hoàn toàn trên dây chuyền hiện đại khép kín của Tetra Pak (Thụy Điển).

Đến nay, Mộc Châu Milk sở hữu 6 dây chuyền sản xuất sữa tiệt trùng hiện đại cùng 2 dây chuyền sản xuất ESL, có thể đáp ứng sản xuất lên tới 100.000 hộp sữa một giờ.




Quy trình sản xuất

Hình 6: Quy trình nuôi bò, sản xuất và phân phối





BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Bảng 4: Doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Sản phẩm/dịch vụ	Năm 2018			Năm 2019			09 tháng đầu năm 2020		
		Sản lượng	Doanh thu		Sản lượng	Doanh thu		Sản lượng	Doanh thu	
		Tấn	Giá trị	Tỷ trọng	Tấn	Giá trị	Tỷ trọng	Tấn	Giá trị	Tỷ trọng
1	Sản phẩm sữa	62.139	2.119.578	85,3%	64.530	2.214.519	86,4%	62.563	1.894.349	88,17%
2	Sản phẩm thức ăn chăn nuôi	42.915	317.468	12,8%	41.324	305.287	11,9%	30.006	224.062	10,43%
3	Sản phẩm, dịch vụ khác	-	47.751	1,9%	-	42.601	1,7%	-	30.111	1,40%
	Tổng cộng		2.484.797	100%		2.562.407	100%		2.148.523	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, BCTC 09 tháng năm 2020 của Công ty

- (i). **Nhóm các sản phẩm sữa gồm:** Sữa tươi tiệt trùng; Sữa chua uống; Sữa chua ăn; Sữa thanh trùng; Sữa bánh; Sữa đặc; Cream; Bơ; Phomat. Các sản phẩm sữa là các sản phẩm chủ lực đóng góp doanh thu chính cho Công ty, với tỷ trọng tương ứng 85% doanh thu trong năm 2018 và 86% trong năm 2019. Hiện nay Công ty đang chế biến và phân phối 16 sản phẩm sữa các loại.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Hình 7: Hình ảnh các sản phẩm sữa

- Sữa tươi thanh trùng



- Sữa tươi tiệt trùng



- Sữa chua ăn:



- Sữa chua uống



- Các sản phẩm khác từ sữa: bánh sữa, váng sữa và bơ tươi nguyên chất.





BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



- (ii). **Nhóm các sản phẩm chế biến thức ăn chăn nuôi gồm:** Bột bê; bột viên bò sữa; bột hỗn hợp, bột viên bò hậu bị; Sản phẩm thức ăn chăn nuôi cho bò sữa.
Các sản phẩm chế biến thức ăn chăn nuôi chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ, trên dưới 12% trên tổng doanh thu của MCM trong các năm 2018 và 2019.
- (iii). **Nhóm sản phẩm, dịch vụ khác gồm:** Sản xuất, cung ứng giống bò; Dịch vụ phối giống; Dịch vụ kiot...

6.2. Chi phí sản xuất

Cơ cấu chi phí và tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần của MCM qua các năm như sau:

Bảng 5: Cơ cấu chi phí và tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: triệu VND

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		09 tháng năm 2020	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
I	Doanh thu thuần	2.481.697		2.558.419		2.141.718	
II	Tổng chi phí	2.319.245	93,45%	2.417.209	94,48%	1.941.106	90,63%
1	Giá vốn hàng bán	2.015.000	81,19%	2.071.913	80,98%	1.478.249	69,02%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26.557	1,07%	23.346	0,91%	17.959	0,84%
3	Chi phí bán hàng	277.688	11,19%	321.788	12,58%	444.898	20,77%
4	Chi phí tài chính	-	-	162	0,01%	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng năm 2020 của Công ty

Tỷ trọng chi phí/ doanh thu thuần của MCM trong năm 2018 và 2019 dao động quanh 93%, trong đó mức cao nhất vào năm 2019 đạt 94,47%. Sang 09 tháng đầu năm 2020, nhờ các biện pháp quản lý chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả quản lý nguyên vật liệu đầu vào, tổng chi phí phát sinh đã có xu hướng giảm xuống và tương đương 90,63% doanh thu thuần.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng chi phí của Công ty và có xu hướng giảm dần qua các năm, chiếm 81,19% tổng chi phí năm 2018, giảm nhẹ 80,98% trong năm 2019 và giảm mạnh về mức 69,02% trong 09 tháng đầu năm 2020.

6.3. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Biểu tượng logo của Công ty:

Logo của công ty đã được làm thủ tục đăng ký nhãn hiệu với Bộ Khoa học và Công nghệ.



Bảng 6: Danh sách đăng ký sở hữu trí tuệ nhãn hiệu MocchauMilk

Stt	Số	Tên nhãn hiệu	Quyết định số	Ngày cấp
1	70746	Pasteurized fresh milk (Sữa tươi có đường)	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
2	70761	Pasteurized fresh milk (Sữa tươi không đường)	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
3	70762	Sữa tươi có đường giàu Vitamin và khoáng chất	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
4	70764	Sữa tươi thanh trùng giàu Vitamin và khoáng chất	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
5	70767	Sữa bánh đặc sản Mộc Châu (Gói)	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
6	70768	Sữa bánh đặc sản Mộc Châu (xanh)	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
7	70769	Sữa bánh đặc sản Cacao	61173/QĐ-SHTT	15.10.2014
8	76384	Sữa bánh đặc sản Mộc Châu (Vàng)	72297/QĐ - SHTT	20.12.2012
9	161245	Hội thi hoa hậu bò sữa Mộc Châu	39276/QĐ- SHTT	20.02.2019
10	277280	Mộc Châu Milk thảo nguyên xanh sữa mát lạnh	14305/QĐ-SHTT	08.04.2015
11	278624	Sữa thanh trùng thảo nguyên	18797/QĐ-SHTT	08.04.2015
12	287257	Sữa bánh đặc sản Mộc Châu (có bò hoa hậu)	60411/QĐ-SHTT	30.12.2015
13	157314	Logo công ty	39276/QĐ- SHTT	20.05.2019
14	278623	Sữa bánh đặc sản thảo nguyên	18796/QĐ- SHTT	08.04.2015
15	279769	Sữa bánh đặc sản Mộc Châu Vàng (mới)	23189/QĐ-SHTT	24.09.2014



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



16	318441	Logo công ty, Mộc châu milk	29032/QĐ-SHTT	18.04.2019
17	309928	Logo công ty, Mộc Châu Milk, không chất bảo quản	87549/QĐ-SHTT	16.05.2016
18	328771	Sữa chua nếp cẩm	74853/QĐ-SHTT	16.05.2017
19	318441	Mộc Châu Milk	29032/QĐ-SHTT	03.11.2016

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống sữa Mộc Châu

Bảng 7: Danh sách đăng ký kiểu dáng công nghiệp sở hữu trí tuệ sản phẩm MocchauMilk

Stt	Số	Tên nhãn hiệu	Quyết định số	Ngày cấp
1	9018	Hộp sữa (180 ml có đường, KĐ, Dâu, sô)	60981/QĐ-SHTT	14.10.2014
2	11225	Hộp sữa (có đường,sô,dâu,cam)	14405/QĐ - SHTT	17.03.2016
3	17655	Nhãn sản phẩm (sữa chua có đường)	14405/QĐ - SHTT	17.03.2016
4	22479	Hộp sữa (180 ml Hiland)	43052/QĐ - SHTT	15.07.2016
5	24227	Sữa chua uống tiệt trùng (180 ml)	45460/QĐ - SHTT	25.09.2015
6	24100	Thanh trùng hộp giấy	41445/QĐ - SHTT	16.05.2016
7	29196	Sữa chuối hộp 180 ml hộp Edge	44751/QĐ - SHTT	07.10.2019

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống sữa Mộc Châu

6.4. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Bảng 8: Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Stt	Đối tác	Sản phẩm	Giá trị sau thuế (tỷ VNĐ)	Ngày ký hợp đồng	Thời gian thực hiện	Thời hạn hợp đồng
1	Công ty TNHH KDTM Thuận Hưng	Sữa	98,981	16/3/2020	16/3/2020	01 năm
2	Công ty TNHH ĐTTM Đức Thắng	Sữa	90,162	16/3/2020	16/3/2020	01 năm
3	Công ty TNHH Thực Phẩm Tuấn Hà	Sữa	87,690	16/3/2020	16/3/2020	01 năm



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Stt	Đối tác	Sản phẩm	Giá trị sau thuế (tỷ VNĐ)	Ngày ký hợp đồng	Thời gian thực hiện	Thời hạn hợp đồng
4	Công ty TNHH Đức Nam Quảng Minh	Sữa	11,486	12/6/2020	12/6/2020	01 năm
5	CTCP SỮA VN-NMS TIÊN SƠN	Sữa tươi nguyên liệu	136,258	14/4/2020	14/4/2020	01 năm
6	Công ty CP nông nghiệp AGRO	Khô dầu cải, đậu, cò	120	25/12/2019	01/01/2020	01 năm
7	Công ty TNHH Bao bì Hương Sen	Hộp carton	56	25/12/2019	01/01/2020	01 năm
8	Công ty Cổ phần Tetrapak Việt Nam	Bao bì giấy sữa	250	01/01/2020	01/01/2020	01 năm

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống sữa Mộc Châu

- 7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**
- 7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**

Bảng 9: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng trưởng	Lũy kế đến 30/09/2020
Tổng giá trị tài sản	1.133.851	1.072.214	-5,44%	1.211.943
Vốn chủ sở hữu	767.852	726.740	-5,35%	925.037
Doanh thu thuần	2.481.697	2.558.420	3,09%	2.141.718
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	205.520	188.964	-8,06%	229.635
Lợi nhuận khác (*)	(4.724)	(3.357)	-28,93%	(3.556)
Lợi nhuận trước thuế	200.797	185.607	-7,56%	226.080
Lợi nhuận sau thuế	180.641	166.942	-7,58%	208.733
Giá trị sổ sách	13.508	10.879	-19,46%	13.848



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Tỷ lệ trả cổ tức	35%	25%	-10%	n/a
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	110%	100%	-10%	n/a

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng năm 2020 của Công ty

Tổng giá trị tài sản năm 2019 giảm 5,44%, chủ yếu do năm 2019 Công ty đã giảm lượng hàng tồn kho từ 349.600 triệu đồng vào năm 2018 xuống còn 293.809 triệu đồng vào năm 2019. Đồng thời, các khoản đầu tư tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn cũng giảm từ 464.387 triệu đồng 371.337 triệu đồng. Lũy kế đến Quý III năm 2020, tổng giá trị tài sản đạt 1.211.943 triệu đồng.

Doanh thu thuần năm 2019 tăng 3,09%, chủ yếu do tăng trưởng về doanh thu sản phẩm sữa từ 2.120 triệu đồng vào năm 2018 lên 2.215 triệu đồng vào năm 2019. Trong khi đó, doanh thu từ các mặt hàng khác (thức ăn chăn nuôi, vật tư chăn nuôi, bò bê và các sản phẩm khác) giảm so với năm 2018. Lũy kế đến Quý III năm 2020, doanh thu thuần đạt 2.141.718 triệu đồng tương đương 83,71% so với cả năm 2019. Tuy doanh thu thuần có tăng trưởng, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2019 giảm 8,06% so với năm 2018, do sự gia tăng trong chi phí bán hàng phát sinh. Cụ thể hơn, chi phí nhân viên tăng từ 36.018 triệu đồng lên 42.863 triệu đồng, chi phí hỗ trợ và quảng cáo tăng từ 178.455 triệu đồng lên 210.854 triệu đồng. Tuy nhiên, lũy kế đến 09 tháng năm 2020, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đã đạt 121,52% so với cả năm 2019.

(*) Các khoản lợi nhuận khác thể hiện các khoản lỗ do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định hoặc các vật tư hỏng, hủy, thí nghiệm...

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

- Trong năm 2020, mặc dù thị trường chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2020 đạt kết quả khả quan do nhu cầu về sữa là thực phẩm tốt cho hệ miễn dịch tăng lên.
- Bên cạnh đó, với sự tham gia điều hành của các nhân sự chủ chốt của Vinamilk tại Công ty, Công ty tiến hành tái cơ cấu hệ thống nhà phân phối, tối ưu hóa các chương trình hỗ trợ bán hàng, tiết giảm các chi phí hoạt động trong kỳ; ưu tiên phát triển vùng nguyên liệu để đảm bảo chất lượng sữa đầu vào...lợi nhuận sau thuế 09 tháng năm 2020 đạt hơn 208 tỷ đồng tương đương 125,03% của cả năm 2019.
- Từ năm 2018 trở lại đây, Công ty liên tục tung ra thị trường các dòng sản phẩm mới không chỉ nâng cao tính cạnh tranh mà còn nâng cao hàm lượng dinh dưỡng phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng, các dòng sản phẩm chính của Mộc Châu Milk như sữa tươi tiệt trùng có đường, ít đường, sữa chua nếp cẩm... là những dòng sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu và đáp ứng được thị hiếu của người tiêu dùng.
- Công ty luôn chú trọng vào việc tiếp thị, giới thiệu sản phẩm tới người tiêu dùng, sản phẩm sữa Mộc Châu tới các thị trường tiềm năng bằng việc mở rộng, khai trương nhiều



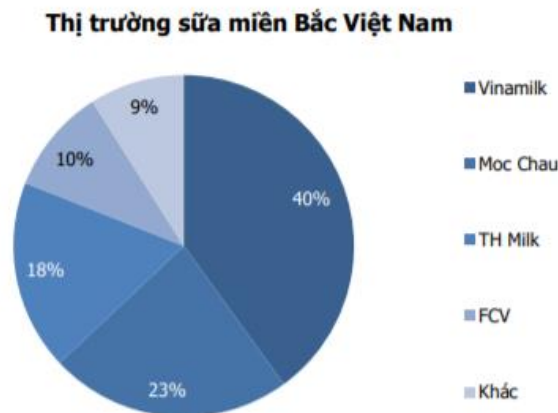
cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng. Sản phẩm của Mộc Châu cũng có mặt tại hầu hết các siêu thị lớn nhỏ, các cửa hàng tự chọn, tạp hóa từ thành thị tới nông thôn, trải dài trên khắp các tỉnh thành của Việt Nam.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu hoạt động kinh doanh chủ yếu ở khu vực phía Bắc. Vị thế của Công ty còn hạn chế và thấp so với các thương hiệu lớn như Vinamilk, Frieslandcampina, Nutifoods. Đối với thị phần theo doanh thu, Bộ phận Phân tích của SSI ước tính Vinamilk hiện chiếm 54,2% thị phần, vượt xa các đối thủ khác như: Nutifood (12,1%), TH True Milk (9%), Mộc Châu (2,7%) và IDP (1,3%). Tại miền Bắc Việt Nam, ước tính MCM chiếm khoảng 18% thị phần.

Bảng 10: Thị trường sữa miền Bắc Việt Nam



Nguồn: Công ty Cổ phần GTNFoods

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

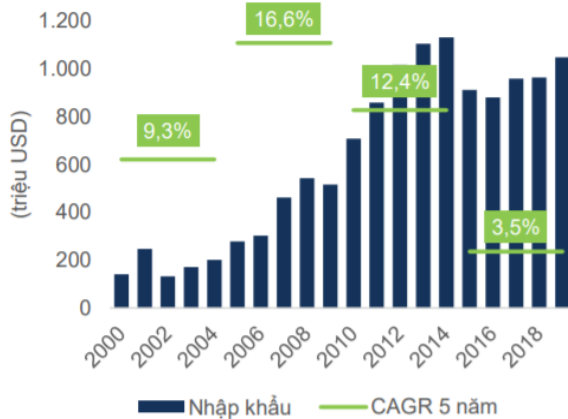
Ngành sữa có tiềm năng tăng trưởng bền vững vì các yếu tố sau:

- Sữa là sản phẩm dinh dưỡng thiết yếu và tốt cho sức khỏe con người;
- Mức tiêu thụ sữa bình quân đầu người (hiện nay khoảng 20kg/người/năm) của Việt Nam là đang thấp so với các nước trong khu vực. Thị trường nội địa vẫn còn dư địa tăng trưởng, thị trường xuất khẩu còn nhiều tiềm năng

Tăng trưởng tiêu thụ sữa tại Việt Nam cải thiện sau giai đoạn giảm tốc

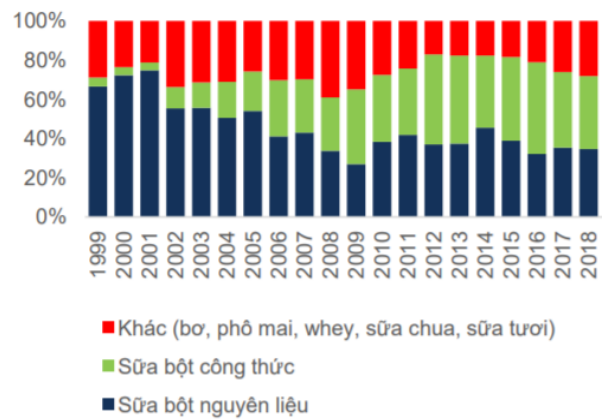
Hình 8: Kim ngạch và cơ cấu nhập khẩu sữa trong 20 năm gần đây

Kim ngạch nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa của Việt Nam



Nguồn: Tổng cục Hải quan,

Cơ cấu nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa của Việt Nam



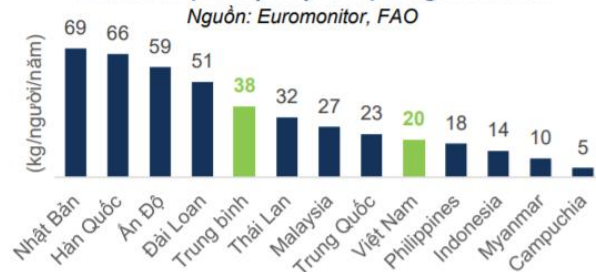
Nguồn: Tổng cục thống kê,

Giai đoạn 2015 – 2019, nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa tuy đã giảm tốc so với giai đoạn trước nhưng vẫn tiếp tục tăng trưởng. Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sữa và các sản phẩm từ sữa của Việt Nam đạt 1.047,4 triệu USD (+8,7% yoy), tương ứng với khoảng 30% quy mô tiêu thụ thị trường sữa và các sản phẩm từ sữa trong nước. Các sản phẩm nhập khẩu chủ yếu do sản xuất trong nước chưa đáp ứng được nhu cầu như sữa bột nguyên liệu và sữa bột công thức cho trẻ em (chiếm trên 70% cơ cấu giá trị nhập khẩu). Ngoài ra còn có các sản phẩm bơ, phô mai, sữa chua, bột whey... Sữa bột nguyên liệu được Việt Nam nhập khẩu phần lớn từ New Zealand và Mỹ; sữa bột công thức được nhập khẩu từ Singapore, Thái Lan, Nhật Bản..

Tiêu thụ sữa bình quân còn thấp, tốc độ tăng trưởng thị trường sữa Việt Nam cải thiện

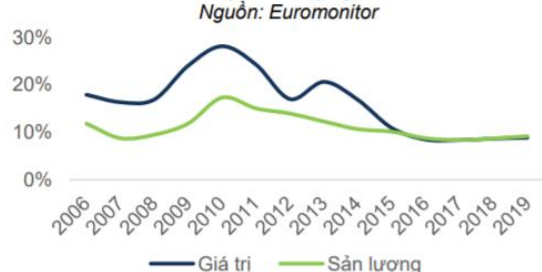
Hình 9: Sản lượng tiêu thụ sữa tại một số nước Châu Á và tốc độ tăng trưởng ngành sữa Việt Nam

Sản lượng tiêu thụ sữa và các sản phẩm từ sữa bình quân tại một số quốc gia Châu Á



Nguồn: Euromonitor, FAO

Tốc độ tăng trưởng ngành sữa Việt Nam (yoy)



Nguồn: Euromonitor

Năm 2019, sản lượng tiêu thụ sữa và các sản phẩm từ sữa của Việt Nam đạt 1,94 triệu tấn (+9,15% yoy). Theo số liệu của Euromonitor, Việt Nam thuộc top các quốc gia có mức tiêu thụ sữa khá thấp, chỉ với 20 kg/người/năm (trung bình thế giới đạt khoảng 100 kg/người/năm và trung bình tại Châu Á đạt 38 kg/người/năm). Sau giai đoạn giảm tốc 2014 – 2017, tăng trưởng thị trường sữa và các sản phẩm từ sữa trong nước đang có dấu hiệu cải thiện. Năm 2019, doanh thu các sản phẩm sữa tại Việt Nam đạt 121,2 nghìn tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng +8,9% yoy, cao hơn so với mức tăng trưởng +8,7% năm 2018.

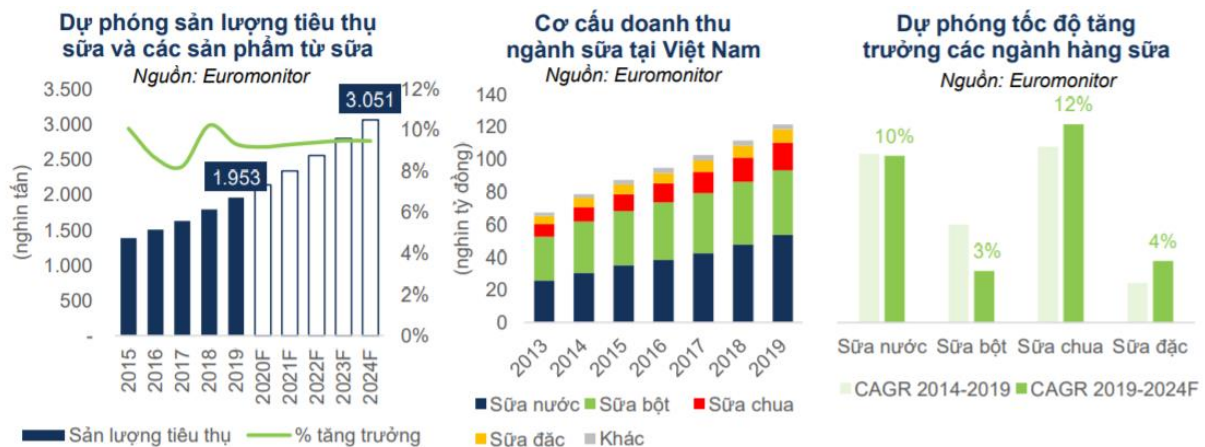


Theo báo cáo thị trường của Kantar Worldpanel (hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu thị trường) năm 2019, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm sữa tại Việt Nam đang có những chuyển biến tích cực. Giá trị sản phẩm sữa trong Q4/2019 đạt tăng trưởng +14,9% yoy và +10,6% yoy tại nông thôn và thành thị của Việt Nam do:

- Cơ cấu dân số trẻ, thu nhập trung bình tăng;
- Xu hướng sử dụng các sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, tăng cường miễn dịch;
- Xu hướng tiêu thụ các sản phẩm tiện lợi, đầy đủ nhãn mác, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiêu thụ sữa kỳ vọng đạt mức tăng trưởng kép 9,3%/năm giai đoạn 2020 – 2024F, động lực tăng trưởng đến từ ngành hàng sữa chua và xu hướng cao cấp hóa các sản phẩm sữa

Theo dự báo của Euromonitor, sản lượng tiêu thụ sữa và các sản phẩm từ sữa của Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng ở mức +9,3%/năm trong giai đoạn 2020 – 2024F, đạt tổng mức tiêu thụ 3,05 triệu tấn sản phẩm vào năm 2024F. Trong đó, ngành hàng được kỳ vọng có tốc độ tăng trưởng cao nhất là ngành hàng sữa chua với tốc độ tăng trưởng đạt +12%/năm.



Nhu cầu các sản phẩm sữa trong nước ít chịu ảnh hưởng bởi Covid-19, chỉ giảm -4% về giá trị so với mức giảm -7,3% trong tăng trưởng tiêu thụ hàng tiêu dùng nhanh (nguồn: Nielsen) và 3,4% tăng trưởng doanh số bán lẻ trong 6T2020. Tiêu thụ sữa chiếm 12% tiêu thụ hàng tiêu dùng nhanh tại Việt Nam trong 6T2020 (Nielsen), không thay đổi so với năm 2019.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với ngành và chính sách của Nhà nước cũng như xu thế chung của thế giới. Nhà nước ta đang khuyến khích phát triển ngành sữa cả chiều sâu và chiều rộng để thay thế dần sữa nhập khẩu hiện nay, góp phần tăng trưởng kinh tế nước nhà và giảm phụ thuộc vào nhập khẩu, tiết kiệm ngoại tệ cho quốc gia. Công ty đã xây dựng một tầm nhìn, sứ mệnh với các giá trị cốt lõi riêng:

TẦM NHÌN

Mang khát vọng chiếm lĩnh thị trường sữa Việt, bằng tình yêu và tâm huyết với quê hương, bằng sự đầu tư nghiêm túc và chiến lược bài bản, Mộc Châu Milk phấn đấu trở thành thương



hiệu số 1 tại Việt Nam, được nhà nhà tin dùng, người người ưa chuộng.

SỨ MỆNH

Mộc Châu Milk đã và đang trao những sản phẩm chất lượng nhất, thơm ngon tươi sạch nhất của quê hương Mộc châu – Sơn La đến tận tay con người Việt Nam. Với thông điệp “Thảo nguyên xanh – Sữa mát lành”, Mộc Châu Milk đang góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, thể chất và trí tuệ Việt Nam.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Nguyên chất sữa tươi

Mộc Châu Milk tự hào với các sản phẩm được sản xuất 100% từ nguồn sữa tươi của quê hương Mộc Châu – Sơn La an toàn, tin cậy và giàu dinh dưỡng.

Văn hóa

Tự hào văn hóa doanh nghiệp, văn hóa quê hương, các sản phẩm Mộc Châu Milk là sự gắn kết tinh hoa giữa người nông dân – doanh nghiệp và người tiêu dùng Việt Nam.

Niềm tin

Mộc Châu Milk được xây dựng và phát triển bằng niềm tin về chất lượng của người tiêu dùng và sự nghiêm túc, chân thành với đối tác.

Truyền thống, sáng tạo, đổi mới, hiện đại

Mộc Châu Milk không ngừng học hỏi, gạn đục khơi trong để chất lọc tinh túy, tiếp cận KHCN hiện đại nhằm cho ra đời những sản phẩm chất lượng, an toàn, thiên nhiên nhất.

Phát triển bền vững

Từng bước phát triển của Mộc Châu Milk luôn có sự hoạch định và đầu tư tối ưu nhất nhằm đảm bảo lợi ích và tầm vóc của doanh nghiệp.

Thân thiện với môi trường

Bằng công nghệ tiên tiến, hiện đại, Mộc Châu Milk cam kết tạo ra môi trường sản xuất – tiêu dùng xanh, Organic.

9. Chính sách đối với người lao động

Nhân lực luôn là yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do vậy, Công ty luôn đặt vấn đề nhân lực và thực hiện chính sách thu hút lao động giỏi lên vị trí hàng đầu trong hoạch định chiến lược doanh nghiệp.

9.1. Tình hình và số lượng người lao động trong Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động. Tính đến ngày 30/09/2020 số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 896 người.



Bảng 11: Tình hình lao động của Công ty

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
- Trình độ đại học và trên đại học	154	17,19%
- Cao đẳng, trung cấp, nghiệp vụ	299	33,37%
- Công nhân lao động phổ thông	443	49,44%
Tổng cộng	896	100%

Nguồn: Công ty Cổ phần Giồng Bò Sữa Mộc Châu

9.2. Chính sách đối với người lao động

a. Chế độ làm việc

Người lao động làm việc trong Công ty đều được Công ty ký kết hợp đồng lao động và được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Công ty thực hiện chế độ làm việc, chế độ nghỉ ngơi đối với người lao động như chế độ làm thêm giờ, chế độ nghỉ lễ, Tết, phép, chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ... theo đúng quy định của pháp luật lao động.

Điều kiện làm việc: Đối với lao động gián tiếp, công ty cải tạo trụ sở, các phòng làm việc một cách khoa học, khang trang, rộng rãi, thoáng mát tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp. Đối với lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ cá nhân cho người lao động, không ngừng cải thiện điều kiện lao động, luôn tuân thủ các qui chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động sản xuất.

b. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Hàng năm Công ty quan tâm đến việc nâng cao trình độ của người lao động và chú trọng vào các hoạt động huấn luyện bồi dưỡng kiến thức về Chứng nhận HACCP về an toàn thực phẩm, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên đào tạo nguồn nhân lực hướng vào việc phát triển kỹ năng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như kỹ năng con người, Cập nhật các kỹ năng và kiến thức mới cho nhân viên. Huấn luyện cho nhân viên đưa vào những phương pháp làm việc mới. Cải thiện kiến thức kỹ thuật về công nghệ mới cho nhân viên từ hầu hết người lao động trong toàn Công ty như Công nhân lao động phổ thông tại các đơn vị, Nhà máy, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ đến đào tạo nghiệp vụ kỹ thuật cao đối với Cán bộ quản lý giúp cho CBCNV thực hiện công việc tốt hơn (nâng cao chất lượng và năng suất), ưu tiên khuyến khích học tập, nâng cao kiến thức thỏa mãn nhu cầu phát triển cho các cá nhân. Tạo nên thái độ làm việc đúng đắn, trung thành với tổ chức. Phát huy tính chủ động và tinh thần trách nhiệm của nhân viên. Xây dựng và củng cố nền văn hóa doanh nghiệp.

c. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương và thưởng: Công ty có chế độ đãi ngộ và đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Công ty cũng có chính sách thưởng hàng kì, thưởng đột xuất



cho cá nhân và tập thể căn cứ vào thành tích trong việc thực hiện tăng năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, chất lượng, phương pháp tổ chức sản xuất.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

Mức lương bình quân

Mức lương bình quân cán bộ công nhân viên Công ty như sau:

Năm	Lương bình quân
Năm 2018	8.300.000 đồng/người/tháng
Năm 2019	8.500.000 đồng/người/tháng

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu

Thu nhập bình quân của người lao động Công ty ở mức cao hơn so với mức lương cơ bản theo quy định của các cơ quan Nhà nước.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ vào quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh qua các năm.

Tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty trong 3 năm qua như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Ghi chú
2017	25%	Tiền	Đã thanh toán
2018	35%	Tiền	Đã thanh toán
2019	25%	Tiền	Đã thanh toán

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu



11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, tuân thủ theo các quy định của Luật kế toán và các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành ở Việt Nam.

a. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp Thông tư số 45/2013/TT – BTC ngày 25/04/2013 và được ước tính như sau:

Bảng 12: Thời gian khấu hao của các loại tài sản

Loại tài sản	Thời gian khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	08 – 15 năm
Máy móc, thiết bị	04 – 08 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 08 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 06 năm
Tài sản cố định vô hình	03 – 05 năm

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019 của Công ty

b. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 và năm 2019, kể từ khi thành lập cho đến thời điểm hiện tại, Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

c. Các khoản phải nộp theo luật định

Các khoản phải nộp cho nhà nước: Thuế, Bảo hiểm thực hiện kê khai đầy đủ và nộp đúng kỳ hạn.

Bảng 13: Tình hình số dư các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	2.842	11.833
Thuế giá trị gia tăng	3.494	1.698	44.878
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	3.952
Tổng cộng	3.494	4.540	60.663

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



d. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Mức trích cho từng quỹ được các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bảng 14: Số dư các quỹ giai đoạn 2018 – 09 tháng 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Số dư các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
1	Quỹ đầu tư phát triển	82.532	16.694	37.567
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	42.285	38.241	15.971
	Tổng cộng	124.817	54.935	53.538

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM

e. Tổng dư nợ vay

Các khoản nợ của Công ty đều được thanh toán đầy đủ trong các năm qua. Công ty không phát sinh nợ vay giai đoạn 2018 – 09 tháng 2020.

f. Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 15: Tình hình các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	73.009	71.291	177.285
1	Phải thu của khách hàng	21.576	22.473	134.453
2	Trả trước cho người bán	14.338	8.841	4.956
3	Phải thu cho vay ngắn hạn	33.259	29.320	22.720
4	Phải thu ngắn hạn khác	3.835	10.656	15.155
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
	Tổng	73.009	71.291	177.285

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Bảng 16: Tình hình các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
I	Nợ ngắn hạn	363.951	342.561	284.069
1	Phải trả người bán ngắn hạn	90.443	58.653	83.157
2	Người mua trả tiền trước	16.048	26.267	773
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.494	4.541	60.664
4	Phải trả người lao động	34.751	25.291	7.699
5	Phải trả ngắn hạn khác (*)	176.930	189.567	115.743
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi	42.285	38.242	15.971
II	Nợ dài hạn	2.048	2.913	2.837
	Tổng	365.999	345.474	286.906

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM

(*): Chiếm phần lớn trong khoản phải trả ngắn hạn khác là khoản cổ tức phải trả được ghi nhận dựa theo dự kiến chi trả cổ tức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

g. Các khoản đầu tư tài chính

Bảng 17: Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
1	Tiền gửi có kỳ hạn dưới 12 tháng tại các Ngân hàng thương mại và Quỹ tín dụng	464.387	371.337	623.230
2	Tiền gửi kỳ hạn 12 tháng tại các Ngân hàng	-	48.000	51.461
3	Góp vốn vào đơn vị khác (CTCP Đầu tư Xây dựng Mộc Châu)	61	75	84
	Tổng cộng	464.448	419.412	674.775

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM

h. Hàng tồn kho



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Bảng 18: Hàng tồn kho

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/09/2020
1	Nguyên liệu, vật liệu	140.332	121.892	99.245
2	Công cụ, dụng cụ	1.052	5.897	4.889
3	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	29.517	33.275	14.359
4	Thành phẩm	178.698	132.745	21.654
	Tổng cộng	349.599	293.809	140.147

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019; BCTC 09 tháng 2020 - MCM

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính năm 2018 – 2019

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	2,53	2,54
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,57	1,68
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	32,28	32,18
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	47,66	47,46
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	Vòng	6,46	6,43
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,19	2,39
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,29	6,53
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	23,54	22,34
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	16,28	15,13



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,30	7,39
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/Cổ phiếu	2.892	2.601

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 - MCM

12. Tài sản thuộc sở hữu Công ty

12.1. Tài sản cố định

Bảng 20: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/09/2020

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/Nguyên giá (%)
1	Nhà cửa vật kiến trúc	170.038	57.302	33,70%
2	Máy móc thiết bị	523.392	53.450	10,21%
3	Thiết bị dụng cụ quản lý	848	397	46,82%
4	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	58.297	9.889	16,96%
5	Súc vật làm việc, cho sản phẩm	72.959	35.839	49,12%
6	TSCĐ khác	4.613	-	-
	Tổng	830.147	156.875	18,90%

Nguồn: BCTC 09 tháng - MCM

12.2. Tình hình sử dụng đất đai

Bảng 21: Danh sách đất đai, nhà xưởng tại ngày 30/09/2020

Stt	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Công trình trên đất	Hình thức sở hữu đất
1	Tiểu khu 70, Thị trấn NT Mộc Châu	105	Đất thương mại dịch vụ (Xây dựng trạm bơm nước Công ty)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
2	Tiểu khu Xưởng sữa, Thị trấn NT Mộc Châu	12.078	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp (xây dựng nhà máy chế biến sữa Thanh trùng và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



3	Tiểu khu Vườn Đào, Thị trấn NT Mộc Châu	79	Trạm bơm (Đất thương mại dịch vụ)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
4	Tiểu khu Bệnh Viện II, Thị trấn NT Mộc Châu	3.503	Đất thương mại dịch vụ (Xây dựng trung tâm thương mại và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
5	Tiểu khu 40, Thị trấn NT Mộc Châu	1.037	Đất thương mại dịch vụ (cửa hàng giới thiệu sản phẩm và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
6	Tiểu khu Khí Tượng, Thị trấn NT Mộc Châu	21.499	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp (xây dựng nhà máy chế biến thức ăn và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
7	Tiểu khu Khí Tượng, Thị trấn NT Mộc Châu	25.358	Đất cơ sở SX,KD (xây dựng nhà máy chế biến sữa UHT và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
8	Tiểu khu cấp III, Thị trấn NT Mộc Châu	10.614	Đất cơ sở SX, KD phi nông nghiệp (Xây dựng, nhà máy CBTAGS, nhà kho, sân phơi và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
9	Tiểu khu Cơ Quan, Thị trấn NT Mộc Châu	14.457	Đất thương mại dịch vụ (Xây dựng trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ khác)	Thuê 50 năm từ 03/02/2016
10	Số 29 Cát Linh Hà Nội	150	Cửa hàng giới thiệu sản phẩm	Thuê 20 năm từ 30/11/2001
11	Huyện Mộc Châu	9.532.148	Đồng cỏ - trang trại	Thuê 20 năm từ 14/9/2015
12	Huyện Vân Hồ	868.355	Đồng cỏ - trang trại	Thuê 20 năm từ 14/9/2015

Nguồn: Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu



13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Bảng 22: Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Năm 2020		Năm 2021 (*)
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2019	
Vốn điều lệ	668	1.100	64,67%	
Doanh thu thuần	2.562	2.905	13,4%	
Lợi nhuận sau thuế	167	157	-5,99%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,5%	5,4%	-1,1%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	25%	14,27%	-10,73%	
Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	25%	-	

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 65/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 ngày 16/02/2020 và
Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 ngày 17/07/2020*

(*) Công ty chưa hoàn thành việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021 tại thời điểm này do chưa đủ cơ sở xác định.

Đánh giá kết quả đạt được đến thời điểm gần nhất trên kế hoạch

Qua 09 tháng đầu năm 2020, doanh thu Công ty đạt 2.141 tỷ đồng tương đương 73,7% kế hoạch doanh thu dự kiến; lợi nhuận sau thuế đạt 208 tỷ đồng tương đương 132% kế hoạch lợi nhuận dự kiến của cả năm 2020. Do đó Ban lãnh đạo Công ty đánh giá Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu 2020 và vượt chỉ tiêu lợi nhuận.

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận dự kiến trong năm 2020 được Công ty xây dựng trên cơ sở thận trọng và đã tính đến các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình kinh tế vĩ mô nói chung và các hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng. Trên thực tế, Công ty đã đạt 73,7% kế hoạch doanh thu cả năm và vượt 132% kế hoạch lợi nhuận cả năm chỉ sau 09 tháng năm 2020. Các căn cứ để Công ty đạt được kế hoạch như trên bao gồm:

- Tăng cường tuyển chọn đàn bò sữa nhằm nâng cao năng suất, sản lượng, không ngừng nâng cao chất lượng sữa tươi đưa vào chế biến. Củng cố hệ thống trung tâm giống hiện có, củng cố và mở rộng nhà máy chế biến thức ăn tinh;



- Giải quyết tốt bài toán thức ăn thô xanh và thức ăn dự trữ cho đàn bò;
- Đầu tư xây dựng thêm 01 trung tâm giống, 01 nhà máy chế biến sữa, 01 nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tổng hợp. Mỗi năm sản xuất thêm từ 2-3 sản phẩm sữa mới phù hợp với xu thế tiêu dùng theo từng thời điểm;
- Đầu tư cho công tác thị trường để củng cố vững chắc hệ thống và thị trường đã có, nâng cao sức mạnh thương hiệu, từng bước mở rộng thị trường ra toàn quốc; nghiên cứu xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài khi có cơ hội;
- Tiếp tục đầu tư cho chăn nuôi, nâng cao quy mô chăn nuôi của hộ lên ở mức hợp lý, phát triển chăn nuôi gắn với chọn lọc chất lượng cao hơn để tăng đầu con và sản lượng sữa gắn với nâng cao chất lượng và sản xuất sữa sạch;
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất;
- Phát triển chăn nuôi và chế biến gắn với bảo vệ môi trường.

Mức trả cổ tức cho cổ đông năm 2020 dự kiến là 25% trên vốn điều lệ (2.500 đồng/cổ phiếu) và được tính theo số lượng cổ phiếu trước khi chào bán thêm cổ phiếu lên 1.100 tỷ đồng.

13.3. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

Ngày 17/07/2020, ĐHĐCĐ Công ty đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/GBS/2020 về việc tăng vốn điều lệ Công ty lên 1.100 tỷ đồng trong năm 2020, trong đó Công ty dự kiến chào bán như sau:

STT	Đối tượng chào bán	Số lượng cổ phần chào bán dự kiến	Giá chào bán dự kiến
(i).	Cổ đông hiện hữu	3.340.000 cổ phần	20.000 đồng/cổ phần
(ii).	Nhà đầu tư chiến lược	39.192.000 cổ phần	30.000 đồng/cổ phần
(iii).	Người lao động (ESOP)	668.000 cổ phần	10.000 đồng/cổ phần

Mục đích của việc tăng vốn là để (i) đầu tư dây chuyền sản xuất sữa nước; (ii) đầu tư trang trại bò sữa mới với qui mô 4.000 con kết hợp du lịch sinh thái; và (iii) nâng cấp trang trại bò sữa hiện hữu lên qui mô 2.000 con. Tại thời điểm này, Công ty chưa hoàn tất các thủ tục xin chấp thuận chào bán chứng khoán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán

Không có



II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

1.1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1. Mai Kiều Liên	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2. Trịnh Quốc Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3. Phan Minh Tiên	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
4. Phạm Hải Nam	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
5. Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nhà máy sữa	Thành viên HĐQT điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT – Bà Mai Kiều Liên

Họ và tên khai sinh	: Mai Kiều Liên
CMND/Hộ chiếu	: 001153002818, Cấp ngày 07/01/2016, nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 1953
Nơi sinh	: Pháp
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc :	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 5/84 Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư công nghệ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
Quá trình công tác	:
1976 – 1983	: Đảm nhận các vị trí tại nhiều bộ phận khác nhau ở nhiều nhà máy và trở thành Phó Giám đốc Kỹ thuật – Nhà máy sữa Thống Nhất năm 1982.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



1984 – 1992	: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam, phụ trách lĩnh vực kinh tế.
1992 - nay	: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk”).
2003 – 2015	: Chủ tịch HĐQT Vinamilk
07/2007 – nay	: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam.
9/2010 – nay	: Thành viên HĐQT, Miraka Limited
10/2013 – nay	: Chủ tịch, Công ty TNHH Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa
12/2013 – nay	: Thành viên HĐQT, Driftwood Dairy Holdings Corporation.
5/2014 – nay	: Đại diện chủ sở hữu, Vinamilk Europe Spółka Z Organizowana Odpowiedzialnoscia.
11/2018 – nay	: Chủ tịch HĐQT, Công ty TNHH Lao-Jagro Development Xiengkhuang
2015 - nay	: Thành viên HĐQT Vinamilk
Tháng 02/2020 – nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Giống bò sữa Mộc Châu Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần GTNFoods Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	: Chủ tịch HĐQT
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	: - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam. - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam. - Chủ tịch, Công ty TNHH Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa. - Thành viên HĐQT, Driftwood Dairy Holdings Corporation. - Đại diện chủ sở hữu, Vinamilk Europe Spółka Z Organizowana Odpowiedzialnoscia. - Chủ tịch HĐQT, Công ty TNHH Lao-Jagro Development Xiengkhuang. - Thành viên HĐQT, Miraka Limited. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần GTNFoods.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



	- Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	: 0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	: 0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP nắm giữ 34.068.164 cổ phần tương đương 51% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không

b. Thành viên HĐQT – ông Trịnh Quốc Dũng

Họ và tên khai sinh	: Trịnh Quốc Dũng
CMND/Hộ chiếu	: 042062000192, cấp ngày 22/03/2017, Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 05/10/1962
Nơi sinh	: Hà Tĩnh
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc :	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 7.4 Sapphire 2, khu c/c Sài Gòn Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Năng lượng và tự động hóa
Quá trình công tác	:
1987– 1998	: Công tác ở các vị trí khác nhau tại Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, Sở Khoa học Công nghệ Môi trường Nghệ Tĩnh (nay là Nghệ An và Hà Tĩnh).
1998 – 2005	: Giám đốc Trung tâm tư vấn dịch vụ đầu tư công nghiệp Điện
2005 – 2012	: Giám đốc Nhà máy sữa Nghệ An - Vinamilk
2012 – 2014	: Giám đốc Nhà máy sữa Việt Nam - Vinamilk



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



2014 – nay	:	Giám đốc Điều hành Phát triển vùng nguyên liệu - Vinamilk, Giám Đốc Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa
2019 - nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Lào Jagro.
01/01/2020 – nay	:	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần GTNFoods
15/02/2020 – nay	:	Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần GTNFoods, Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam - CTCP
16/02/2020 – nay	:	Thành viên HĐQT CTCP Giống Bò Sữa Mộc Châu.
23/09/2020 – nay	:	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần GTNFoods, Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam – CTCP
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	- Giám đốc Điều hành Phát triển vùng nguyên liệu Vinamilk. - Giám đốc Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam. - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Bò sữa Thống nhất, Thanh Hóa. - Thành viên HĐQT Cty Lào Jagro. - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần GTNFoods. - Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP nắm giữ 34.068.164 cổ phần tương đương 51% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

c. Thành viên HĐQT – Ông Phan Minh Tiên

Họ và tên khai sinh	:	Phan Minh Tiên
---------------------	---	----------------



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



CMND/Hộ chiếu	:	023419274 cấp ngày 11/01/2014, nơi cấp CA Tp Hồ Chí Minh
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	29/10/1970
Nơi sinh	:	Đà Nẵng
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	A 8 – 01 Cảnh Viên 2, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
2008-2013	:	Phó Chủ Tịch phụ trách ngành hàng Thực phẩm, Công ty Unilever
2013-2014	:	Giám đốc Marketing Công ty Samsung Vietnam
2014 – nay	:	Giám đốc Điều hành Marketing kiêm Giám đốc Điều hành Kinh doanh Nội địa, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.
03/2018 – nay	:	Thành viên HĐQT CTCP Dược Hậu Giang
02/2020 – nay	:	Thành viên HĐQT CTCP Giống bò sữa Mộc Châu
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	- Giám đốc Điều hành Marketing kiêm Giám đốc Điều hành Kinh doanh Nội địa - Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam. - Thành viên HĐQT CTCP Dược Hậu Giang
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không



d. Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Ông Phạm Hải Nam

Họ và tên khai sinh	:	Phạm Hải Nam
CMND/Hộ chiếu	:	050348105, Cấp ngày 11/01/2014, Nơi cấp CA Sơn La
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	11/10/1969
Nơi sinh	:	Tp Sơn La, Tỉnh Sơn La
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Tiểu khu Cấp 3 – Thị trấn Nông Trường Mộc Châu – Huyện Mộc Châu – Tỉnh Sơn La
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Chăn nuôi
Quá trình công tác	:	
10/1992 - 10/2010	:	Nhân viên phòng Sản xuất kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
10/2010 - 9/2014	:	Phó giám đốc Trung tâm giống và chuyển giao kỹ thuật - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
9/2014 - 6/2015	:	Trưởng phòng Sản xuất kinh doanh, Giám đốc Trung tâm Giống và CGKT - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
6/2015 - 1/2020	:	Phó tổng giám đốc, kiêm Trưởng phòng SXKD, Giám đốc Trung tâm giống và chuyển giao kỹ thuật - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
2/2020 - 15/02/2020	:	Tổng giám đốc - CTCP Giống bò sữa Mộc Châu.
16/2/2020 - nay	:	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	86.378 cổ phần – chiếm 0,13% tổng số cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
Các khoản nợ đối với Công ty : Không

e. Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nhà máy sữa – Ông Nguyễn Anh Tuấn

Họ và tên khai sinh : Nguyễn Anh Tuấn
CMND/Hộ chiếu : 050317320, Cấp ngày 09/06/2014, Nơi cấp CA Sơn La
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 06/08/1976
Nơi sinh : Thị trấn Nông Trường Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : Tiểu khu 70 - Thị trấn Nông Trường Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Hóa thực phẩm
Quá trình công tác :
01/1998 -11/1998 : Nhân viên Ban KCS thuộc Công ty sữa thảo nguyên (tiền thân Mocchaumilk).
11/1998 -12/2003 : Kỹ thuật Xưởng chế biến sữa - Công ty sữa thảo nguyên (tiền thân Mocchaumilk)
12/2003 - 04/2004 : Xưởng phó Xưởng chế biến sữa - Công ty cổ phần sữa Mộc châu
09/2004 - 08/2006 : Trưởng ban công nghệ - Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc châu
08/2006 - 04/2007 : Trưởng ban Công nghệ kiêm xưởng phó Xưởng UHT Nhà máy sữa - Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc châu



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



04/2007-12/2019	: Phó Giám đốc nhà máy sữa, Trưởng ban công nghệ, Trưởng ban ISO - Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc châu
12/2019 - 15/02/2020	: Giám đốc nhà máy, Trưởng ban công nghệ, Trưởng ban ISO - Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc châu
16/02/2020 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc nhà máy, Trưởng ban công nghệ - Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc châu
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	: Thành viên HĐQT, Giám đốc nhà máy, Trưởng ban công nghệ
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	: 253.865 cổ phần – chiếm 0,38% tổng số cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	: 0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: Nguyễn Anh Tú - Em trai - nắm 392.446 cổ phần – chiếm 0,59% tổng số cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không

2. Ban kiểm soát

Cơ cấu Ban kiểm soát ở thời điểm hiện tại bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Ngọc Duy	Trưởng ban kiểm soát
2	Trịnh Công Sơn	Thành viên BKS
3	Phạm Quang Thùy	Thành viên BKS

a. Trưởng Ban kiểm soát – Ông Trần Ngọc Duy

Họ và tên khai sinh	: Trần Ngọc Duy
CMND/Hộ chiếu	: 0600830002398, Cấp ngày 08/03/2019, Nơi cấp : Cục Cảnh sát QLCH về TTXH
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 12/10/1983



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Nơi sinh	:	Bình Thuận
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	0201 Lô C Chung cư 76 Ngô Tất Tố, Phường 19m Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:	
2006 – 2011	:	Chuyên viên kế toán giá thành tại Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2011 - 2013	:	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Sữa Dielac (100% vốn của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam)
2011 - 2015	:	Trưởng ban Tài chính dự án – Khối Dự án, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.
2015 - 2016	:	Trưởng ban Điều phối dự án – Phòng Hoạch định chiến lược, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
2016 - nay	:	Trưởng ban kiểm soát hệ thống - Phòng Kiểm soát nội bộ & quản lý rủi ro, CTCP Sữa Việt Nam.
02/2020 – nay	:	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Giống bò sữa Mộc Châu
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Trưởng ban kiểm soát hệ thống - Phòng Kiểm soát nội bộ & quản lý rủi ro, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không



b. Thành viên BKS – Ông Trịnh Công Sơn

Họ và tên khai sinh	:	Trịnh Công Sơn
CMND/Hộ chiếu	:	272069774, Cấp ngày 04/08/2006, nơi cấp : CA Đồng Nai
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/05/1992
Nơi sinh	:	Đồng Nai
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	88/440, Khu phố 1, Phường Tân Mai, Biên Hòa, Đồng Nai
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế, chứng chỉ Kiểm toán viên
Quá trình công tác	:	
2014 – 2017	:	Trưởng nhóm kiểm toán công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2017 – nay	:	Trưởng ban Kế toán Tổng hợp và BCTC Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
16/02/2020 - nay	:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Trưởng ban Kế toán Tổng hợp và BCTC Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

c. Thành viên BKS – Ông Phạm Quang Thùy

Họ và tên khai sinh : Phạm Quang Thùy



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



CMND/Hộ chiếu : 050292809, Cấp ngày 09/06/2006, Nơi cấp CA Sơn La

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 19/06/1962

Nơi sinh : Trục Thanh – Trục Ninh – Nam Định

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Tiểu khu Khí Tượng – Thị trấn Nông Trường Mộc Châu – Huyện Mộc Châu – Tỉnh Sơn La

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác :

12/1985 - 03/1995 : Làm việc tại Công ty Chè Mộc Châu

04/1995 - 06/1997 : Đội phó Đội 96 Công ty chè Mộc Châu

07/1997 - 05/2005 : Đội trưởng Đội 66 - Công ty chè Mộc Châu

06/2005 - 01/2010 : Phó chủ tịch Công đoàn Công ty chè Mộc Châu.

02/2010 - 01/2012 : Phó giám đốc NMS, Chủ tịch Công đoàn Nhà máy Sữa - Công ty Cổ Phần Giống bò sữa Mộc Châu

02/2012 - 02/2013 : Phó ban Quản lý dự án công ty. Phó bí thư chi bộ S.Xuất K.Doanh.- Công ty C.Phần Giống bò sữa Mộc Châu

03/2013 - 03/2015 : Giám đốc nhà máy thức ăn tổng hợp TMR Công ty Cổ Phần Giống bò sữa Mộc Châu

04/2015 - 15/02/2020 : Giám đốc nhà máy thức ăn tổng hợp TMR. Công ty Cổ Phần Giống bò sữa Mộc Châu.

16/02/2020 – nay : Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Nhà máy Chế biến Thức ăn Chăn nuôi, CTCP Giống bò sữa Mộc Châu.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: : Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Nhà máy Chế biến Thức ăn Chăn nuôi

Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	125.871 cổ phần – chiếm 0,19% tổng số cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	Lê Thị Lệ - Vợ - nắm giữ 173.747 cổ phần chiếm 0,28% tổng số cổ phần Phạm Lê Hùng – Con trai nắm giữ 35.242 cổ phần chiếm 0,03% tổng số cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

3. Ban Tổng Giám đốc

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc ở thời điểm hiện tại bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Hải Nam	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	Nguyễn Sỹ Quang	Phó Tổng giám đốc
3	Trần Mạnh Thắng	Phó Tổng giám đốc
4	Phạm Tuyên	Phó Tổng giám đốc

a. Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Ông Phạm Hải Nam

Đã trình bày ở mục HĐQT.

b. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Sỹ Quang

Họ và tên khai sinh	:	Nguyễn Sỹ Quang
CMND/Hộ chiếu	:	013254073, Cấp ngày 07/01/2010, nơi cấp CA Hà Nội
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/07/1968
Nơi sinh	:	Thị trấn Nông Trường Mộc Châu - Huyện Mộc Châu – Tỉnh Sơn La
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Số nhà 32 - Ngõ 111 - Triều Khúc - Xã Tân Triều - Thanh Trì - Hà Nội



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư chăn nuôi
Quá trình công tác	:	
1985 – 1990	:	Công nhân Xí nghiệp Cơ điện Mộc Châu - XN liên hợp Mộc Châu
1990 – 1994	:	Sinh viên - Trường ĐH Nông lâm Thái Nguyên
1995 - 2000	:	Cán bộ kỹ thuật - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
2001 – 2003	:	Cán bộ Phòng Sản xuất Kinh doanh Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
2003-7/2006	:	Phó phòng Sản xuất Kinh doanh Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
8/2006 – 7/2008	:	Phó giám đốc chi nhánh Hà Nội kiêm Phụ trách Thị trường - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
8/2008 – 12/2020	:	Phó tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
01/2020 – 02/2020	:	Quyền giám đốc Kênh GT - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
3/2020 - nay	:	Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Sản xuất Kinh doanh - Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Sản xuất Kinh doanh
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	302.055 cổ phần chiếm 0,45% tổng số cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không



c. Phó Tổng Giám đốc – Ông Trần Mạnh Thắng

Họ và tên khai sinh : Trần Mạnh Thắng

CMND/Hộ chiếu : 001072012968, Cấp ngày 16/05/2017, nơi cấp :
Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú & DLQG về dân cư

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 18/10/1972

Nơi sinh : Phường Trung Tự - Đống Đa – Thành phố Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : P308B5 - tập thể Trung Tự - Trung Tự - Đống Đa –
Thành phố Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : - Kỹ sư hóa thực phẩm chuyên ngành sữa
- Thạc sỹ công nghệ sinh học

Quá trình công tác :

6/1996 - 1/2016 : Quản đốc sản xuất tại Nhà máy sữa Hà Nội, Nhà máy
sữa Tiên Sơn – Vinamilk.

2/2016 - 9/2017 : Giám đốc Nhà máy sữa Angkormilk thuộc Công ty
cổ phần sữa Angkormilk – là thành viên của Công ty
cổ phần sữa Việt Nam

10/2017 - nay : Quản đốc sản xuất tại Nhà máy sữa Tiên Sơn –
Vinamilk

02/2020 - nay : Phó TGD, Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu

Chức vụ hiện nay tại Công ty: : Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác

Số cổ phần cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần

Số cổ phần cá nhân đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không



Các khoản nợ đối với Công ty : Không

d. Phó Tổng Giám đốc – Ông Phạm Tuyên

Họ và tên khai sinh	:	Phạm Tuyên
CMND/Hộ chiếu	:	001072012968, Cấp ngày 16/05/2017, Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú & DLQG về dân cư
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	21/05/1968
Nơi sinh	:	Phường Văn Miếu - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội.
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc :	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	32 Nguyễn Khuyến, Phường Văn Miếu - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội.
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế Ngân hàng – Tài chính Kỹ thuật trưởng Vô tuyến – Rada máy bay chiến đấu.
Quá trình công tác	:	
1989 – 1992	:	Công tác tại Ban cơ yếu TW – Sỹ quan an ninh.
1993 – 7/2019	:	Làm việc tại Vinamilk, đảm nhiệm các vị trí Nhân viên thị trường, Quản lý khu vực, Trưởng ban phát triển vùng nguyên liệu, Trưởng bán hàng vùng, Giám Đốc Miền Duyên Hải, Giám Đốc Miền Bắc.
7/2019 – 9/2020	:	Quyền Giám đốc Kinh doanh Nội địa – Vinamilk.
9/2020 – nay	:	Quyền Giám đốc Kinh doanh kênh truyền thống – Vinamilk.
01/2020 – 9/2020	:	Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Chăn Nuôi Việt Nam – CTCP.
01/2020 - nay	:	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Chức vụ hiện nay tại Công ty:	: Phó tổng giám đốc
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Quyền Giám đốc Kinh doanh kênh truyền thống – Vinamilk
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	: 0 cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	: 0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không

e. Quyền Kế toán trưởng – Ông Nguyễn Anh Tú

Họ và tên khai sinh	: Nguyễn Anh Tú
CMND/Hộ chiếu	: 050336324, Cấp ngày 30/07/2012, Nơi cấp CA Sơn La
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 26/02/1978
Nơi sinh	: Thị trấn Nông Trường Mộc Châu – Huyện Mộc Châu – Tỉnh Sơn La
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc :	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Tiểu khu 70 - Thị trấn Nông Trường Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:
Từ tháng 9/2000 đến tháng 10/2005	: Nhân viên Kế toán - Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
Từ tháng 11/2005 đến nay	: Phó phòng Kế toán – Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
Từ tháng 4 năm 2007 đến 05/2019	: Trưởng Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU



Từ tháng 6 năm 2019 đến 02/2020	:	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
Từ ngày 10/06/2020 đến nay	:	Quyền Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
Chức vụ hiện nay tại Công ty:	:	Quyền Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán
Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	392.446 cổ phần chiếm 0,59% tổng số cổ phần
Số cổ phần cá nhân đại diện	:	0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	Nguyễn Anh Tuấn – Anh trai – nắm giữ 253.865 cổ phần chiếm 0,38% tổng số cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Trên cơ sở kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động tăng cường quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Đề xuất xây dựng bộ máy quản trị lên ĐHĐCĐ bao gồm nhưng không giới hạn ban kiểm soát, ban kế toán...đáp ứng các quy định chứng khoán về quản trị công ty. Công ty cam kết sẽ rà soát và tìm kiếm vị trí Trưởng Ban kiểm soát đáp ứng quy định về quản trị Công ty trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.
- HĐQT luôn xem xét trách nhiệm tối cao của mình là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các hoạt động của HĐQT phải minh bạch, phải đặt quyền lợi của các cổ đông và sự phát triển của Công ty là trên hết.
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty;
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Giám đốc Công ty và bộ máy quản lý trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT;
- Tiếp tục rà soát, kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt hệ thống quy chế nội bộ công ty một cách đồng bộ, hệ thống, sát thực tế, đáp ứng yêu cầu mới, phù hợp với các quy định hiện hành, làm cơ sở hành lang pháp lý nội bộ cho việc tổ chức và quản lý SXKD có hiệu quả.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Phụ lục 2: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Phụ lục 3: Điều lệ Công ty

Sơn La, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU
TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM HẢI NAM

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI - CHI NHÁNH HÀ NỘI
GIÁM ĐỐC KHỐI - KHỐI DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**



NGUYỄN NGỌC ANH